

đôi của tôi

Hồ Sĩt HOANG ĐẠO THUY

Đội của tôi



MỤC LỤC

Anh đã lo lường tất cả những việc này chưa?

LO NGHĨ

Lập đội

Lập đội mới

Anh HDS khá

Trách nhiệm đội trưởng

Đức tính một đội trưởng

NHẬN CHỨC

Lễ nhận đội

Anh phó đội

Đội tự trị là gì?

Đội là gì?

Phương pháp HD

Chí bồi bổ thể nào?

Lời hứa

Luật Hướng Đạo

Trật tự

Danh nghĩa

Sửa mình

Làm gương

Việc làm

Trò chơi

Vui hát
Hoàn cảnh
Học chuyên môn
Sức khỏe
Vệ sinh
Vệ sinh thần kinh
Thể dục
Sửa chữa

THỰC HÀNH

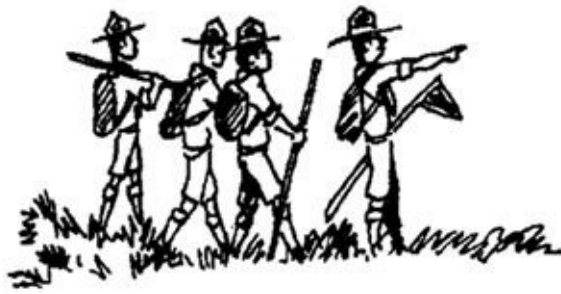
Tinh thần đội
Lập đội quán
Cờ đội
Con “dấu” của đội
Các môn thi riêng
Bài hát đội
Chi, thu
Gậy
Đồ dùng
Tủ sách
Tục lệ
Việc thiện của đội

HOẠT ĐỘNG

Hội đồng đội
Chương trình
Đội họp
Đội đi
Trại đội trong đoàn
Trại đội
Lối đi của đội

HỌC THÊM

Sành nghề
Chuyên môn
Hội đồng đoàn
Ganh đua
Đội kiểu mẫu
Lời nói sau
Những điều anh tìm ra, xét thấy



I. LO NGHĨ

Đội của tôi, “Đội của tôi”, mỗi lần tôi nghĩ đến là vui sướng trong lòng. Mỗi lần nhớ đến lại có cảm giác êm đềm, lại thấy hiện ra bóng dáng mấy anh em, tám người như một, chẳng khác gì mấy ngón trong một bàn tay. Vui có nhau đã đành, buồn cũng có nhau nữa, sướng nhất là lúc làm việc với nhau, thích nhất là lúc chơi với nhau.

Nói thật, cũng có một hai anh ương ương, nhưng ở với nhau thì thật lòng bảo ban nhau chẳng cần e nể. Trong đội có kẻ lớn, người bé, kẻ chậm, người nhanh, mà gặp việc thì chia nhau không một lần nào bỏ dờ.

Rời nhau ra thì một người là mỗi người, mà họp nhau lại, sức mạnh không phải là nhỏ. Mỗi người một tay mà anh em một dạ, vườn Đào kết nghĩa, chúng tôi có đến tám người.

Đội tôi, đội của tôi, tôi muốn đem kể chuyện để anh em nghe...

LẬP ĐỘI

Tôi còn nhớ năm ấy anh Chí lập đoàn Trần Hưng Đạo, anh họp anh em chúng tôi hơn hai mươi người để nói chuyện. Chúng tôi sướng như điên, như cuồng, chưa chi đã lo những chuyện may áo, may cờ. Đến lúc ra về anh Chí vỗ vai tôi, rủ về một đường, rồi anh bảo tôi rằng :

“Nói thực thì ta chưa lập đoàn được. Bây giờ hãy lập một đội đã. Có thế mới vững bền. Tôi làm đội trưởng mà anh làm đội phó nhé”. Từ hôm ấy trở đi, hai anh em tôi thường gặp nhau luôn để làm việc đội. Tôi nóng nảy muốn mộ ngay đủ tám người. Anh Chí cẩn thận hơn, anh bảo : “Chúng ta đã quen việc đâu, hãy nhận năm sáu người thôi. Lại phải xét kỹ chọn những anh cùng học, hay cùng chơi với anh cho tiện”. Tôi vẫn không chịu cho lắm, cái cách thông thả như thế, tôi nghĩ: chúng tôi nên cho đủ hạng người vào thì chơi mới thích, cho cả mấy anh học trò trung học, tiểu học, học trò kỹ nghệ, có anh lớn, có anh bé, lại có một vài anh hư hỏng để “hóa” cho người ta, thế thì thật là làm việc có ích. Nhưng sau suy xét kỹ, tôi phải cho lời nói của anh Chí là phải, cứ như sức chúng tôi cai quản một đội “hầu lớn” thì khó thật.

Chúng tôi mới chọn lấy bốn anh cùng khoảng 12, 13, cùng một tình thế với nhau, chúng tôi lựa lọc rất kỹ về tính nết.

Đội Trâu được thành lập.

Chúng tôi làm việc rất hăng hái trong bốn tháng, anh em đều có tinh thần khá, đều lên hạng Nhì cả, bây giờ mới dám nghĩ đến việc mở cửa đội. Quả nhiên, hai anh hư kém, vào lúc ấy, chỉ ít lâu là chúng tôi hóa được thôi.

Học hai chữ “Thăng tiến” mà chúng tôi hơi buồn, buồn vì sắp phải chia tay nhau.

Dù vậy chúng tôi cũng quyết sẽ “Thăng tiến”.

LẬP ĐỘI MỚI

Tan hội đồng về tôi buồn lắm. Năm tháng trời nay tôi ở đội Trâu, tôi tuyên lời hứa ở đội Trâu, chơi với đội Trâu, đội Trâu đã là một gia đình thứ hai của tôi rồi. Thế mà anh đoàn trưởng, hôm nay, bảo tôi ra lập một đội mới. Tôi không nhận thì anh nói :

“Anh không có quyền từ chối, chúng ta không lập đội mới thì “Thăng tiến” sao được. Có bao nhiêu người mới vào, phải cho anh em mới chơi chứ. Tôi cũng biết anh ở lại đội cũ thì vui vẻ, ấm cúng, song anh không có thể để cho các anh em khác không được dự phần vui vẻ”.

Như thế thì tôi từ làm sao được.

Tôi ra ba Gò, tựa gốc muỗm, yên nghĩ tới cái trách nhiệm mới của tôi.

ANH HƯỚNG ĐẠO SINH KHÁ

Nhìn xa phương trời thăm thẳm, tôi chợt thấy một anh Hướng Đạo Sinh đi lại: vẻ mặt vui tươi, sức vóc khỏe mạnh, áo quần đơn sơ diêm dã mà da dẻ dạn dàu với gió sương. Anh đeo đẳng hiệu Hướng Đạo Sinh Hạng Nhất, một cái túi gọn gàng với sợi dây không còn sẵn nữa. Anh đi một cách quả quyết, như lúc nào cũng theo đuổi tìm tòi lấy việc thiện mà làm.

Ở trường học, anh Hướng Đạo Sinh ấy không “chép”, không nhờ ai “gà”. Ở xưởng thợ, ở bàn giấy, anh Hướng Đạo Sinh không làm việc riêng, không bỏ thời giờ. Ở trên đời chỉ vì nghĩa mà quên lợi.

Yêu nước là lời hứa thứ nhất của Hướng Đạo Sinh. Vì nước mà chết thì coi tính mạng mình nhẹ như lông hồng.

Yêu xã hội, yêu đời là cái ý nghĩ thứ nhất của Hướng Đạo Sinh, bao giờ cũng là cái gương hoạt động của mười điều luật Hướng Đạo.

Mặt Hướng Đạo Sinh tươi tỉnh, miệng cười như hoa nở. Mình vui, đem cái vui đến cho người đời, làm cho người cũng sống vui như mình.

Tay áo bao giờ cũng sẵn gọn gàng để “sắp sẵn” giúp việc luôn luôn.

Mắt nhìn thẳng, đó là sự biểu lộ ở ngoài của một tấm lòng đã chính được. Không phải là con mắt “chàng cháo”, nhưng mở rộng nhìn ngay, những cái mảnh khốc, ranh vặt không bận đến lòng, những chuyện thầm

vụng không nghĩ đến.

Đền đầu là đại biểu ở đó sự tin cậy, thành thực, thẳng thắn, hy sinh, trong sạch.

Cái hình ảnh anh Hướng Đạo Sinh khá ấy chỉ thoáng qua một lát, con đường trước mặt tôi trông như hoa cỏ tốt tươi. Tôi nghĩ ngay rằng : nếu làng tôi, phố tôi, có lấy mười người như vậy thì tất quang cảnh có khác chứ chẳng không.

TRÁCH NHIỆM ĐỘI TRƯỞNG

Ngày nay tôi gặp một dịp may mắn nhất trong đời. Tôi có thể nhận lấy trách nhiệm đưa dắt, rèn luyện bảy anh em như tôi làm thành những Hướng Đạo Sinh chân chính, nợ đời, việc nước, thế là muôn phần tôi có thể nhẹ được một đó.

Nhận lập một đội, nhận đưa một đội, trách nhiệm nặng nề thay. Anh đoàn trưởng trao cho tôi cầm vận mạng một đội, đó là anh đoàn trưởng TIN ở tôi. ANH TIN ở TÔI. Điều này rất quan hệ. Anh đoàn trưởng tin ở tôi, tôi phải làm sao cho khỏi phụ lòng anh đoàn trưởng của tôi.

Anh đoàn trưởng trao cho tôi một việc thì việc nên hay hỏng, anh đoàn trưởng có dự một phần ở đó. Anh không phải là một ông thanh tra phải xét tôi có làm việc hay không, anh chính là người chung phần công việc với tôi đó. Tình trạng công việc, tôi phải đem bàn cùng anh. Hay thì tìm cách hay thêm, dở thì cùng nhau lo bẻ sang sửa. Nhưng ngộ anh đoàn trưởng biết cái kém của tôi thì làm thế nào. Có nên dấu dốt không nhỉ. Chả nên thế. Nếu tôi đem việc đến bàn, chắc anh cũng vui vẻ vì biết được tình thế đúng của đội tôi, chớ bùng bít dấu quanh, hỏng thì làm thế nào. Hại vô cùng đấy. Anh đoàn trưởng là anh cả của chúng ta cơ mà.

Tôi sẽ làm đội trưởng. Đội tôi là một con thuyền dầu to, dầu nhỏ, con thuyền vẫn phải đi một mình, nước to sóng cả, không thể cậy được ở thuyền khác, chỉ có thể cậy vào ở tay chèo lái cho vững thôi. Tôi làm đội trưởng, tôi lái thuyền, cả thuyền chắc vào tôi. Đến hay không tôi phải nhận lấy trách nhiệm.

Làm đội trưởng là trưởng của một đội tám anh em. Tôi phải săn sóc, lẽ cố nhiên, làm đội trưởng có phải là để cho có người sai và có người chào mình đâu; công việc nặng nhọc nhất là phần mình rồi. Công việc của mình có phải là chỉ ở chỗ cầm ngọn cờ thêu, đeo hai chiếc lon to tướng đâu. Phải, nếu chỉ lo ở quyền thế mà không nghĩ đến công việc thì làm đội trưởng có thú gì nữa, vì như thế có khó gì?

Tôi đối với nền Hướng Đạo cũng có một cái trách nhiệm lớn. Đội là một tảng đá trong cái nền giáo dục tốt đẹp, đội có thể làm cho nền ấy bền vững.

Tôi lại nghĩ đến nước ta, nghĩ đến tương lai tốt đẹp của xã hội, tôi phải là con người mà xã hội, mà nước mong cần đến.

Tôi lại nghĩ đến lời anh đoàn trưởng tôi lúc sáng nay, sau khi tôi nhận lời lập đội mới, nét mặt nghiêm trang, anh để tay lên vai tôi, bảo tôi rằng :

“Anh có biết không? Cái chức vụ của anh quan trọng là bao nhiêu. Chức vụ của anh là một chức vụ của người lớn. Thế mà tôi trao anh, tin ở anh cũng như tin ở một người lớn vậy. Chỉ có ở trong đoàn Hướng

Đạo mới có những người ít tuổi mà được người ta tin như thế.

“Anh biết không? Việc đội trưởng là việc tốt đẹp vô ngần. Anh hỏi khắp cả các anh đoàn trưởng mà xem. Anh nào cũng phàn nàn rằng: “Sao không còn nhỏ tuổi để được làm đội trưởng. Nếu tôi làm đội trưởng thì đoàn của tôi bây giờ tốt đẹp hơn nhiều”. Có cái vui thích nào bằng cái vì tương lai nước non cùng xã hội mà đào tạo được một nửa tá những tay quả quyết, trọng nghĩa, biết liêm sỉ, có cái sức mạnh của can đảm, của tâm hồn.

“Anh có biết không? Anh đừng coi cái việc của anh làm như một trò chơi, trò chơi giết thì giờ, một cái thích như trăm ngàn cái thích khác. Anh nên coi việc đội trưởng như một việc làm quan trọng trong đời anh, việc tư tưởng luôn luôn của anh vậy. Đời thanh niên của anh có ích hay phí hoài, tự mình anh làm lấy.

“Anh đội trưởng, nếu anh tự xét mình anh không đủ can đảm, không có nghị lực, không có tôn chỉ thì anh cứ nói ngay “Thưa anh, tôi xét mình tôi thiếu tài lực, tôi xin làm lại đoàn sinh”. Nói thế là làm theo bổn phận. Nói thế không xấu hổ gì, Không Tử nói rằng: “Biết thẹn, biết cái kém của mình, đó là gần được bậc dũng”.

“Nhưng nếu anh xét mình anh, thấy yêu anh em mình, mong cái tương lai của nòi giống, của nhân loại, thì anh bước mạnh lên, không chần chừ gì nữa. Thăng tiến lên mà đi dắt anh em.

“Tôi cũng biết rằng anh em nhiều người không dễ bảo, công việc trăm phần khó khăn. Anh đội trưởng, anh đừng nản mới được. Khó, làm mới thích. Nếu khó mà nản, thì một cậu bé nào cũng thế được, cần gì đến ta. Một cậu bé làm thử rồi nản. Anh làm đội trưởng Hướng Đạo cơ mà.

“Bao nhiêu anh em trong đội, vì vui mà vào, vì yêu cái mục đích cao, vì ước ao đi trên con đường thanh thang mà theo, mong chờ ở anh, như mong chờ một vị “anh hùng” sẽ đưa dắt họ lên con đường ấy, khiến họ biết một cuộc đời tốt đẹp hơn. Anh là vị “anh hùng” mà anh em mong đợi, anh nhớ lấy.

“Anh đội trưởng,

“Anh là phần cốt tử trong nền Hướng Đạo này. Các anh đoàn trưởng chỉ là ngọn gió thổi cho các buồm chạy đó thôi, trông nom làm sao xiết được. Mục đích Hướng Đạo là trồng người. Có vun sới, có săn sóc đến nơi đến chốn mới mong kết quả được. Anh còn ít tuổi, gánh nặng chưa để lên vai, thời giờ còn dài, còn việc nào tốt đẹp hơn nữa.

“Một anh đội trưởng tốt, là một đội khá, bốn đội khá là cả đoàn hay, các anh đội trưởng khá là cả đoàn Hướng Đạo thành công đó.

“Anh em nhờ ở anh, vận mệnh đội ở tay anh, đoàn trưởng tin ở anh, đợi ở anh. Nền Hướng Đạo ta hay hay là dở, anh đội trưởng anh là người bóp được bẹp và vo được tròn đầy”.

Lời anh đoàn trưởng chói rọi trong gan óc tôi. Tôi càng thêm suy nghĩ. Nhân dịp này tôi cũng luyện được cái tài biết người, tận cách thu xếp công việc, phán đoán phải trái, hăng hái làm việc.

Anh đoàn trưởng đã chỉ cho tôi một cái đích, bây giờ tôi phải bằng ở sức tôi, khéo bảo anh em, cùng tới mục đích đó.

Kia ở phương Tây, trong thời chiến tranh, các đoàn trưởng bận cả, vậy mà các đoàn vẫn làm việc, vì anh

đội trưởng nào cũng quen nhận trách nhiệm mình. Dưới sự chỉ bảo của các anh đội trưởng mà bao nhiêu đoàn sinh đã làm hết được nghĩa vụ một cách vẻ vang, giúp việc trên các tàu trận, tuần hành bờ bể, mang thư, cứu cấp, làm ga, làm tàu v.v...

Tôi quyết nhận việc này !

ĐỨC TÍNH MỘT ĐỘI TRƯỞNG

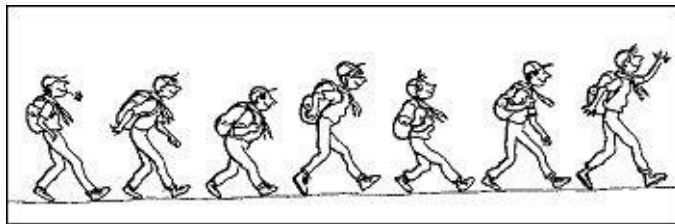
Tôi quyết nhận việc này, vì tôi xét thấy tôi có đủ đức tính để làm đội trưởng.

Tuổi tôi 15, chính cái độ 14 đến 16 làm được.

Anh đoàn trưởng vẫn bảo rằng tôi có chí khí, sáng việc, bền gan, nhiệt thành, vui, hăng hái. Những đức tính này dù tôi chưa tự tin rằng mình sẵn có, nhưng cũng cố rèn thêm.

Tôi quen tập thể thao nên sức vóc cũng vạm vỡ.

Về việc học tập, kể ra tôi cũng đến một trình độ khá. Tôi còn cố thêm nữa về chuyên môn, về học vấn.



II. NHẬN CHỨC

LỄ NHẬN ĐỘI

Cả đoàn đứng sắp sẵn như một lễ tuyên hứa. Anh đoàn trưởng và anh phó đoàn đứng giữa. Hai bên là các anh đội trưởng khác. Ai nấy mặc lễ phục, cầm gậy. Anh phó đoàn cầm gậy của tôi. Tôi đã mang hai lon trắng ở ngực rồi.

Anh đoàn trưởng gọi : “Hương Đạo Sinh Nguyễn Đỗ Phúc”.

Tôi lên, đứng trước mặt anh, chào.

Anh nói : “Anh Phúc, tôi chắc anh đã suy nghĩ kỹ về việc anh sẽ làm. Anh đủ gan sức, đầy lòng yêu để làm việc. Hội đồng đoàn và anh em trong đội tin ở anh, đồng ý chọn anh làm đội trưởng. Trước mặt anh em, anh có thể hứa làm một anh đội trưởng, anh đội trưởng khá không?”.

Tôi : - Thưa anh, có.

- Anh sẽ làm gương tốt cho anh em theo, lúc nào cũng trung thành với huynh trưởng, hết lòng với đội, bảo anh em theo luật Hương Đạo, phép tắc của đoàn và của hội.

- Vâng.

Tất cả đoàn đều đứng “Sắp sẵn”.

Đoàn trưởng :

- Được, từ nay tất cả anh em đều coi anh là một đội trưởng chân chính. Anh coi đội HỒ.

Tất cả đoàn cùng tôi chào.

Tôi nói :

- Thưa anh, em xin lĩnh nhờ anh, em hứa xin vâng lời anh một cách tận thành, lúc nào cũng giúp đỡ anh em đội HỒ.

Tôi bước lên nhận gậy có lá cờ HỒ, bắt tay anh đoàn trưởng, anh phó đoàn, rồi ngoảnh lại. Lần lượt anh em đội HỒ lên bắt tay tôi và nói một câu mà không bao giờ tôi quên được: “Tôi xin hứa vâng lời anh và trung thành với đội HỒ ta”.

Rồi các đội trưởng, luôn cả tôi nữa, về đứng đầu đội mình. Cả đoàn hát, lễ xong.

Từ nay tôi là đội trưởng đội HỒ.

ANH PHÓ ĐỘI

Việc thứ nhất là tôi tìm ngay một anh phó đội. Chẳng một phút ngần ngại gì, tôi chọn ngay anh Phạm Văn Sâu; tôi chọn, vì anh đoàn trưởng đã cho phép tôi làm việc ấy. Anh Sâu, tôi xem chừng cả đội đều yêu anh. Tôi nói dùng anh Sâu thì anh đoàn trưởng bằng lòng ngay.

Tôi được anh Sâu giúp việc, thật hay quá. Anh Sâu là người bạn thân của tôi. Anh đã thi xong Hạng Nhì và đang tập để lên Hạng Nhất. Tôi đã xét kỹ, ngày thường anh đoàn trưởng nói đến anh Sâu cũng có vẻ tin cậy, anh em gặp anh cũng vồn vã, âu yếm. Anh chưa làm phó đội mà tôi đã thấy có người hay hỏi anh, mỗi khi hỏi thì anh trả lời rành rọt lắm. Có lần chúng tôi để anh nói về một điều luật thì anh nghiêm trang vô cùng.

Một việc làm cho tôi phục anh Sâu là một hôm tôi đến chơi gặp anh đang quét sân. Thấy tôi anh vội quét xong và đưa tôi vào chỗ anh học. Nhà anh chẳng phải là nhà phong lưu, nhưng nửa chiếc phản cũ, anh khéo kê thành bàn, hai khúc gỗ củi anh chạm thành những cái ghế quý. Trước mặt anh, cao vừa tầm một bảng luật Hường Đạo anh viết lẩy, với bức ảnh cả đội anh đứng với anh đoàn trưởng trong một ngày trại. Ngoài ra còn mấy bức tranh anh vẽ kỷ niệm các ngày trại, một bức lâu Khúc Văn với khung ảnh gia đình anh.

Trong cái khuôn ấy, một anh học trò 14 tuổi, vẻ mặt cười vui, con mắt lóng lánh, cái cằm, sống mũi, lúc nào cũng như chống chọi với những nỗi xấu xa và dần bước lên, diu dặt các em bé, mặc áo Hường Đạo, làm việc Hường Đạo, nhưng mặc áo thường cũng vẫn Hường Đạo.

Nói chuyện với anh một giờ, như một khắc, lúc tôi về con đường như sáng, như vui hơn. Tôi không biết hiệp sĩ thế nào, nhưng có lẽ cũng như anh Sêu, bạn tôi vậy.

Tôi càng nghĩ, càng lấy làm may, chọn được anh Sêu, vì anh với tôi tính tình đã giống nhau, tâm chí cũng như nhau, anh làm cũng như tôi. Sau này lúc nào tôi vắng, anh thay tôi cũng như có tôi vậy.

ĐỘI TỰ TRỊ LÀ GÌ?

Lần thứ nhất, Sêu với tôi, hai anh em bàn việc đội, chúng tôi hãy xem xét đội là gì đã.

ĐỘI LÀ GÌ?

Mọi tụi anh em, có hai cậu lớn đến 17, 18 tuổi, cái gì cũng làm hộ, cầm tận tay mà đưa dắt anh em, đỡ đàn, nâng niu, như thầy giáo, như ông chủ, như vú em, tụi ấy có phải là một Đội không?

Không?

Chúng tôi đem sách ra mà hỏi cụ B.P. xem cụ bảo Đội là gì?

Cụ nói : “Đội là một bọn anh em bạn thân, liên lạc như mấy ngón tay trong một bàn tay vậy”.

Thế đấy ! Như các ngón trong một bàn tay, lớn có việc lớn, bé có việc bé; hình dung sức vóc khác nhau, công việc có thể tùy người, mà mục đích thì chỉ có một.

Anh đoàn trưởng có việc, trách cứ ở Đội chứ không chắc ở một anh đoàn sinh nào thôi.

Phép hàng đội tự trị (système des patrouilles) là gì?

Đó là một phép giáo dục mục đích cho rất nhiều anh em biết nhận trách nhiệm, vì có biết trách nhiệm thì mới có chí khí được.

Theo phép hàng đội tự trị thì không cứ việc gì, việc quản trị đội cũng như việc dự một cuộc chơi, mỗi đoàn sinh trong đội phải có một trách nhiệm riêng.

Làm cho có chí khí đó vẫn là cái mục đích cao nhất của Hướng Đạo. Mà muốn bồi bổ chí khí thì ngoài cách trao trách nhiệm và để được tự ý sáng kiến, không còn cách nào hơn nữa. Vì vậy mà phép Hàng đội tự trị là phép không thể nào bỏ qua được. Anh đoàn trưởng đã bảo chúng tôi rằng: phép đó không những là nên dùng thôi đâu; nếu không dùng thì không thành đoàn Hướng Đạo nữa.

Đội, đã nói là nền móng của Hướng Đạo. Anh đội trưởng trao cho mỗi người toàn quyền về một việc, hay một phần việc, trao cả trách nhiệm cho, đó là một dịp tốt không gì bằng để bền vững chí khí đó.

“Trao trách nhiệm cho anh em để anh em thu xếp làm lấy”, phương pháp thực hành Hướng Đạo chỉ gồm ở trong một câu ấy thôi. Nếu nghi ngờ, nếu dụt dè thì còn khác gì ở trường học nữa. Đoàn Hướng Đạo chỉ hơn được cái tin người, chứ không ngờ người.

Tùy từng đội, mới thì dùng ít, lâu thì dùng nhiều, phép Hàng Đội Tự Trị thế nào cũng phải dùng mới được.

Chúng tôi cũng quyết : sẽ dùng phép Hàng Đội Tự Trị, mà chúng tôi đã dùng ngay lúc đầu.

PHƯƠNG PHÁP HƯỚNG ĐẠO

Đến mục này thì hai anh em phải cầu cứu ở anh đoàn trưởng. Anh hẹn chúng tôi hôm sau lại để anh thư thả nói rõ cho nghe :

“Mục đích Hướng Đạo là làm cho con trẻ có chí khí, có phẩm cách. Muốn đến cái mục đích ấy, Hướng Đạo làm cho con trẻ tự mình sửa mình, sửa lấy mình chứ không nhờ người. Phương pháp Hướng Đạo là tìm ở trong mỗi em nhỏ những mầm hay rồi giúp cho em tự mình bồi bổ những mầm ấy. Một khi những mầm tốt đã lên mạnh, thì cái mầm xấu tự thui đi. Hướng Đạo không tin rằng người ta có thể ở ngoài đem vào nhờ cho một em những thứ này thứ nọ. Nếu không có mầm thời chịu. Nhưng mà mầm hay ai cũng vẫn có. Phải vun tưới những mầm ấy”.

Anh đoàn trưởng giở một quyển sách ra, đọc cho chúng tôi nghe đoạn này :

“Một em đến đoàn là một trang giấy viết dở một nửa. Anh đội trưởng phải xem chỗ viết rồi có những cái gì : những cái ham thích của em nhỏ, những cái mong mỏi của em, thói xấu của em nữa.

“Chỗ còn để trống thì làm gì? Anh đội trưởng sẽ làm thế nào cho em nó viết thêm vào cho đầy. Làm cho em nó viết chứ không viết gà, viết hộ đầu. Giúp cho em nó viết được thôi. Giúp cho em nó tô rõ những đoạn hay, thêm vào những đoạn đó; tẩy xóa những đoạn dở đi.

“Chao ôi ! Biết bao nhiêu mùa màng đã bị hỏng, vì hạt giống khi nở ra không có một người anh nâng đỡ, bón xới, hay gặp một người anh lơ đễnh”.

Kết đoạn này anh đoàn trưởng nói rằng: “Người huynh trưởng đáng mặt là người làm cho người khác tự mình muốn làm một việc gì”.

Phải, làm cho người ta muốn chứ không muốn hộ.

Giúp thế nào? Bằng gương sáng mình nêu lên, bằng nhiệt thành.

Bằng một cái “hoàn cảnh”, một cái “không khí” thích hợp với tuổi trẻ. Hoàn cảnh “thiên nhiên” rộng rãi, không khí “chơi” là những cái mà em ưa thích. Chúng ta đưa các em ra những chỗ rộng thênh thang, giữa tạo vật rồi hạp để “chơi”, cắm trại để “chơi”, học tập cũng “chơi” nốt.

Chỉ dùng “chơi” mà làm cho các em trở nên những trang thiếu niên lúc nào cũng “sắp sẵn” để đảm đang lấy việc đời.

Phương pháp Hướng Đạo là một người dạy một người. Nói riêng từng người mới thấm thía.

Tập cho có những thói quen tốt : thói quen thật thà, thẳng thắn, trong sạch, làm kỹ, thể dục.

Muốn làm được việc đời thì phải có chí khí, có phẩm cách, phải khéo, phải thạo, phải khỏe, phải bền sức.

CHÍ KHÍ BỒI BỔ THẾ NÀO?

Muốn cho anh em nên người thì ta phải xem xét mình có những thói gì đáng bỏ, những nét nào đáng bồi bổ.

Cứ theo như sách của cụ Baden Powell thì bạn trẻ hay: Không có trật tự, Trốn trách nhiệm, Không yêu nước, Hư hỏng, Bỏ liêm sỉ, Chỉ biết mình, Khinh người.

Có những thói này, tìm cho đến gốc rễ là tại thiếu lương tâm.

Lại còn : Hay giận, Hay làm càn, Điên rồ, Hoang, Nghèo túng.

Những cái này là tội thuốc phiện, tội rượu.

Nói Hướng Đạo, thì nghèo túng cũng là một tội, tội không hết sức làm lụng, không cố tìm cách sống; nghèo không phải vì số mệnh.

Còn : Khoe khoang, Trộm cắp, Cờ bạc, Ốm đau, Thiếu công tâm nghĩa (công lý) lẽ phép.

Bao nhiêu cái khổ này là tại không biết giữ mình.

Ốm đau cũng là một tội. Tội không chịu tập thể dục, không giữ vệ sinh, không dầu gội.

Cụ B.P. nếu có biết chúng ta, thì cụ còn kể thêm được những chứng đặc biệt này nữa : Không đúng giờ, Hay dối trá, Không rõ ràng, Đến đâu hay đó, Xong thì thôi (cẩu thả), Không lương tâm, Làm việc vì ham mê, ít vì chí muốn, Bướng mà không quả quyết, Hay ghen ghét, Không đồng lòng, Không giữ mình, Rượu, Thuốc phiện.

Bao nhiêu tội, cụ B.P. cho là tại thiếu Chí Khí. Chí Khí là gì? Cần phải rõ nghĩa kỹ càng mới được.

Chí Khí (caractère) là cái sức mạnh của tâm hồn, nó bao gồm cả bền gan, vững dạ, quả quyết, bạo, nhiệt thành, táo tợn, chống chọi, đảm nhận công việc, không chịu nhục. Người có chí khí, có phẩm cách, có khí khái biết tìm việc mới, không nản lòng, biết lập chí, CHÍ này là chí CH, ý chí; không phải là TRÍ TR, trí khôn.

Muốn cho sửa những thói xấu thì phải có Chí Khí. Theo như cụ B.P. (đọc là Bi Pi) thì đoàn Hướng Đạo có những cách này để cho Chí Khí mạnh : Hoàn cảnh tốt, Trọng danh nghĩa, Việc thiện, Giữ bổn phận, Sửa mình, Cho nhanh trí làm việc, Biết nhận trách nhiệm, Làm thủ công, Ngắm cảnh trời đất (núi cao, bể rộng), Trò chơi (không ăn gian), Bác ái.

Bây giờ tìm xem những cách gì mà thực hành những phép cụ B.P. kể trên đây để ta giúp cho anh em có Chí Khí.

Nhưng trước hết phải nhắc lại một lần thật rõ ràng rằng:

Đừng tưởng rằng có thể dạy người ta cho có chí khí được đâu. Có chí khí hay không là việc của mình, không ai dạy cho mình được cả. Các nhà sư phạm đều nói thế mà Hương Đạo cũng coi là cái hiểu biết chính trong phương pháp phải dùng.

Nghe nói thế, có người bảo là gàn; đã chả ai dạy được thì còn bảo người ta giúp thế nào? Nhưng này : có ai ăn cơm cho người ta no được không? Có chẳng chỉ nấu đồ ăn cho thật khéo để người ta dễ ăn thôi.

Phải, mình phải nấu cho thật khéo, cho đậm, cho ngon, cho bổ, nắn nỏ, dũa mài, cho anh em có chí khí và mạnh và lớn mới được.

Nhưng anh em có mầm chí khí để cho mình vun trồng không đã. Cái này thì quyết có. Ai sinh ra cũng có một phần chí khí cả, chỉ có nhiều với ít thôi. Trẻ con bé dại đã có chí khí rồi, nhưng những bậc làm cha mẹ thường thương con quá mà làm giảm đi. Hơi một tí sợ con ngã, đụng một tí đã xuýt xoa, không dám cho dính đến cái gì thì chí khí còn mạnh sao được.

Anh em ta lại càng chắc có chí khí nữa. Ông cha ta làm ăn rất khó nhọc, chống chọi lắm lúc hăng, mở mang nhiều lần khó; mà chí khí lại là một thứ rất hay di truyền thế thì chúng ta ai chẳng được một phần lớn của cái thừa kế quý báu ấy.

Có, một ít chí khí thì ai cũng có.

Trong gan óc ta, chí khí như một cây con cùng mọc với nhiều cây khác, có thứ tốt, có thứ xấu.

Ta để ý tìm cách bồi bổ chí khí mà cũng không quên các mầm khác.

Chúng ta phải uốn nắn, phải bồi dưỡng cho những mầm tốt thật mạnh, những nết hay thành ra “thói quen”, hễ gặp lúc cần đến là tự nở ra, không phải bận gì, không phải khó khăn gì. Mục đích Hương Đạo trong thời kỳ Hương Đạo Sinh (11–18 tuổi) là “làm cho những thói quen” (créer les habitudes). Ví dụ có thói “thẳng” tự nhiên ghét những điều gian tà, có thói quen “sạch” tự nhiên tởm những cái bẩn thỉu. Làm sao cho tự nhiên phát ra, chứ không còn phải đắn đo có nên “thẳng thẳng”, có nên “sạch” không nữa.

Cái đơn thuốc bồi bổ này có mấy vị :

1. LỜI HỨA

Vị thuốc bổ nhất. Làm sao cho anh em coi lời hứa như một thứ thiêng liêng, không xâm phạm vào được, phải để lời hứa ở cao trên khắp các thứ khác. Trước khi một anh làm lễ tuyên hứa, anh phải ngồi lâu, truyện riêng với anh ấy. Anh phải dùng hết tài nói cảm động mà làm cho anh ấy thấm thía cái sự thiêng liêng đó. Anh phải làm cho anh ấy hiểu thấu rằng: “Hứa một lần là hứa suốt đời, núi có thể lay, sông có thể cạn, mà lời hứa vẫn trơ trơ mới được”. Anh phải bảo anh ấy rằng : “Xét cho kỹ, có thể đem nghị lực ra mà giữ trọn lời hứa thì hãy hứa, nếu không, thì nghĩ đã để thư thả, thì thôi chớ đừng gượng hứa”.

Lại mỗi khi trong đoàn có anh tuyên lời hứa thì anh đội trưởng phải bảo anh em ăn mặc chỉnh tề, để tỏ ý tôn trọng rồi bảo anh em, đến khi nghe anh bạn mới tuyên hứa, tự mình vẫn giơ ba ngón tay, nhắc trong lòng lời của mình đã hứa ngày trước. Mà mỗi lần mình chào bậc tôn trưởng, chào anh em, cũng nhớ rằng

ba ngón tay giơ lên là nhắc ba lời hứa của ta đó; mà chào ai, cũng hình như nói với người ấy rằng: Thừa anh, tôi vẫn nhớ ba lời hứa của tôi.

2. LUẬT HƯỚNG ĐẠO

Đơn thuốc, có vị “quân” vị “thần”. Trong lời hứa có một phần là “Vâng theo luật Hướng Đạo”. Luật Hướng Đạo các anh đội trưởng phải thuộc lầu lầu, cái đó thì nhất định phải thế. Mà luật Hướng Đạo đọc đến không sợ, không bảo rằng anh “phải”, chỉ nói rằng “là”, như vậy chúng ta dễ làm cho anh em theo luật lắm. “Hướng Đạo Sinh trọng lời hứa”, không trọng lời hứa, không là Hướng Đạo Sinh, chớ không phải rằng Hướng Đạo Sinh phải trọng lời hứa.

Mỗi buổi họp, ta bàn về một điều luật, hỏi xem anh em hiểu điều ấy như thế nào, những thí dụ gì. Lúc nào nghe chừng anh em quên thì ta có trò “thi luật”. Đừng sợ thuộc trơn như vẹt. Không thuộc trơn thì lúc nào cũng nhớ sao được.

Bao nhiêu công việc đều lấy điều luật của chúng ta ra mà phân giải. Đúng luật là được, trái với luật là hỏng là sai, là phải bỏ ngay. Không cãi cộ với luật, không ép uổng theo luật. Luật phải là hòn đá thử lửa công việc của chúng ta.

3. TRẬT TỰ

Chúng ta phải tập cho anh em quen trật tự, không có trật tự thì không thể làm việc Hướng Đạo được, mà không luôn luôn buộc mình theo trật tự thì không sao rèn được Chí, làm cho có Chí Khí.

Ta làm sao cho anh em đến được bậc yếu trật tự thì lấy làm bức bối khó chịu.

Anh đội trưởng đừng tưởng rằng khi họp hay khi đi chơi với một đội mình, trên vắng anh đoàn trưởng, dưới chỉ có các em, là mình làm ông tướng, có quyền sai phái hò hét, ai cũng phải theo đâu. Chúng ta nên xét kỹ xem. Làm việc gì mà “bắt” người ta theo thì không bao giờ ai theo “hết lòng”. Ở trường học, sên thầy là trò nghịch ngay, cũng học trò “phải” theo trật tự. Bị phải theo trật tự, nên chỉ chờ chỗ hỏng là làm lộn ngay. Mình thuận theo là mình buộc mình theo. Chỉ có mình buộc lấy mình thì mới chắc thôi. Thế cho nên anh đội trưởng đừng lấy quyền bắt anh em theo, nên làm anh em hiểu rằng trật tự là cần, là đẹp, giúp cho anh em dễ theo, đừng làm ngặt ngòi làm gì, nhưng phải cho theo đến thật đúng mới thôi. Thỉnh thoảng thấy anh em ra chiều khó theo thì lại nói: “Tôi vẫn biết là khó, vì khó mới phải là Hướng Đạo Sinh, nếu dễ thì ai chả làm được”. Ta vẫn hay nói: “Thỉnh tướng bắt như kích tướng”, mời ông tướng không bằng nói kích ông.

Vẫn biết đoàn Hướng Đạo không phải là một đội lính, những tiếng “oong”, “đơ”, những bộ dạng cứng nhắc, cứng ngơ trong đoàn Hướng Đạo coi thì buồn cười lắm. Đoàn sinh đây có phải là cậu bé vác gậy làm súng mà chơi, làm điếm binh hay đánh trận giả đâu. Nhưng muốn có trật tự, thì trong những buổi đi, mỗi lần họp, ta cũng có vài lúc phải dùng đến lối cứng cáp, dăm dấp cho có uy nghi, để cho mình biết cái sức đồng tâm của mình. Tiếng còi họp đoàn đã phát ra là ai nấy lập tức bỏ hết công việc, đến ngay. Nói với bậc huynh trưởng, anh đoàn sinh phải đứng ngay ngắn (ngay ngắn sắp sẵn, chớ không phải “gác à vu” đâu). Chính anh đội trưởng lúc ấy cũng phải chỉnh tề mới được. Cái bộ dạng “lính dờ” buồn cười bao nhiêu thì cái lối “khệnh khạng, gãi đầu, bung miệng” cũng buồn cười bấy nhiêu.

4. DANH NGHĨA

Danh nghĩa (honneur) không phải chỉ có nghĩa hẹp là danh dự thôi đâu. Làm việc phải, không phải chỉ ở chỗ chê khen, mà cốt là vị “nghĩa”.

Muốn cho anh em vị nghĩa thì anh đội trưởng thường kể cho anh em những truyện “mã thượng” (chevaliers) và hiệp sĩ xưa kia ruổi rong trên đời, chỉ có một việc vì thiên hạ gỡ những nỗi bất bình. Nhắc luôn đến ông thánh sư Hướng Đạo là thánh GÉORGES ra tay trừ yêu để cứu người, nhất là ở ngày 23 Avril, ngày vía của ông ấy.

Anh đội trưởng lại chính mình cư xử rõ ra một vị hiệp sĩ, một mã thượng, mà anh em là những tay phò tá, chuyên tìm việc nghĩa để ra tay.

Luật của hiệp sĩ lại nên đem cùng anh em bàn luận luôn :

“Lễ, nghĩa, liêm, sĩ, hiếu, đễ, trung, tín”

Nhân, từ, đạo, đức Sắp sẵn luôn

Giúp kẻ nghèo, người yếu Đừng làm nhục ai

Tận trung với nước Không sai hẹn

Một mực thật thà ngay thẳng.

Dù phải chết cũng không bỏ Nghĩa.

Chết trong còn hơn sống đục.

Khi nhỏ làm việc nặng nhọc cho quen để giữ được tính vui vẻ, chí bền vững.

Thỉnh thoảng lại chơi những trò như “hiệp sĩ phiêu lưu”, “hiệu riêng của Zorro” và những vở kịch nói đến “hiệp” và “nghĩa”.

Phải kể nhiều đến việc hiệp nghĩa phương Tây như : chúa tàu Harvey, Charcot cùng tàu, cùng chết, thủy thủ chiếc Birkenhead đứng trên tàu đợi chết, chứ không bám vào thuyền của hành khách vì sợ chìm, là những chuyện phần nhiều có chép trong sách “Eclaireurs” của cụ B.P. Lại nhắc cả những truyện hiệp nghĩa của phương Đông ta như: Trần Bình Trọng thà chết chứ không hàng để được phong vương, Chiêu Văn Vương điềm nhiên vào trại giặc, ông Phù Đổng xong việc không ở lại nhận công, ông Lê Lai vì nước mà chết thay Lê Thái Tổ. Tuy lễ lối Đông với Tây có khác, nhưng “nghĩa” thì vẫn như nhau, mà “hiệp” thì cùng một cốt. Mà những chuyện tự nhà thì lại càng dễ thấm thía lắm nữa.

Dẫu chưa làm được những việc to tát, nhưng dám cả gan nhận lỗi của mình, lặng yên trước một người hung tợn giận dữ quên mình mà nghĩ người, lễ phép với kẻ nghèo nàn, rồi nhặt một mảnh sành ở lối đi, vòng một đống xa để đừng dẫm vào lúa, không ngại ướt áo xách thùng nước cho người già, con trẻ, người ta giúp mình một việc rất nhỏ cũng không quên cảm ơn. Mà cho có kẻ cười mình nữa, thì cũng yên lòng, yên lòng vì đã làm được một điều thiện, làm cho người ta cười, người ta nở nang gan ruột được một tí.

Luôn luôn nhắc đến hai chữ : “Trung” “Tín”. Trung thành với nước, với đoàn. Tín nghĩa với mọi người, với anh em. Phải nhớ những điều phản trắc.

5. SỬA MÌNH

Sửa mình, đó là việc gốc phải làm. Đã chỉnh được lòng mình, sửa được thân mình thì trong có thể yên được nhà, ngoài có thể giúp được nước, làm việc thiên hạ. Thầy Không Tử cũng như thầy B.P. đều bảo đó là việc tự mình phải làm lấy.

Làm sao cho anh em tự uốn nắn được cái chí của mình, bắt mình phải theo con đường thẳng mới là khó. Những trận thắng vẻ vang nhất là những trận mình thắng nổi mình.

Các buổi họp, trong chương trình thế nào cũng có một khoản bàn về luật, về cách ăn ở, chớ đừng học hay đừng chơi không. Lại phải biết dùng những cuộc lửa trại êm đềm mà to nhỏ lời hay lẽ phải, bảo anh em. Trăm bài luân lý suông không bằng một câu xác thực. Thế cho nên phải đợi dịp. Nhân lúc anh em có điều gì trái mà bảo, thì lời nói lúc ấy ghi tạc trong trí nhớ. Gặp một dịp phải nói thì đừng làm ngơ. Đừng bỏ dịp nào. Mà cần nhất là phải nói riêng từng người, bày rõ phải chằng như anh em một nhà với nhau, khiến cho đoàn sinh mình tin mình, nghe mình.

Anh em có lỗi, đừng quyết rằng: thế nào cũng phải phạt; những câu “phạt cho mở mắt ra” hay “phạt để làm gương cho kẻ khác” đã làm hại không biết bao nhiêu rồi. Làm thế nào cho người ta hiểu lỗi còn hơn là phạt người ta như lỗi báo thù. Người ta đã hiểu mà được tha thứ, cái lỗi càng to bao nhiêu, càng thấm bấy nhiêu. Nhưng cốt là người ta hiểu thấu đã.

Có anh đội trưởng cứ mỗi buổi họp xong là bảo: “Chóc nữa anh Mỗ ở lại tôi bảo nhé”. Thế rồi thành lệ, anh em thấy bảo ở lại, đã cho là bị quở. Rồi trong lòng đã đáp những điều chống chế, những lý cùn mình khó mà làm cho cảm được nữa. Những anh khác thấy một anh ở lại là đã ngờ rồi. Như thế, nói riêng lại không khác gì bêu lỗi anh em. Vậy phải đổi luôn cách gặp anh em để dẫn dụ, lúc thì nhân dịp đi học về, lúc thì bày cuộc đi chơi, lúc thì bảo anh em lại chơi nhà mình...

Trong đội có anh Ninh, tính đến đâu hay đó, thế nào cũng xong, cái chí mạo hiểm thì anh thiếu, còn chịu sáng kiến gì nữa. Đối với anh, ta liệu xem có một cái tài gì, trao hẳn cho anh một việc họp với tài ấy, anh sẽ có chí như người.

Có anh cứ trả lời là tính trời sinh ra như vậy, đổi sao được. Đối với anh, ta phải làm cho hiểu rằng: trong một cuộc vật lộn ở gan óc mình, mình phải thắng. Để cho lòng dục thắng thì còn gì là giá trị người.

Anh Ý thì bảo sao nghĩ vậy. Phải làm cho anh tự tin được mình, trao cho anh những việc cần có sáng kiến, bạo. Mỗi khi anh có một ý gì thì đừng có nói: “Ông Ý thì còn phải nói”; phải giúp anh ấy nói ý mình cho mạnh bạo, thực hành cho được.

Anh Phóng thì việc quái gì cũng bỏ rơi anh em, càng bảo càng bỏ liêu. Anh ấy, thì cứ mặc kệ, rồi hễ thấy việc gì mà anh ấy bỏ là đốc thúc anh em làm cho được, làm khá, cho anh phải rõ giải, rồi phải bắt tay với anh em cùng làm.

Tài bẻ thì không ai bằng anh Nghị. Anh bẻ cả đoàn trưởng, chớ chả nói anh đội trưởng thôi. Nhiều khi anh cũng có tài chớ không đâu. Anh này khỏe bẻ bai thì giao cho anh ấy những việc khó khăn làm anh hết cả thì giờ bẻ. Không phải đập hòn gạch to vào đầu anh ấy đâu. Giao việc rồi để ý đến luôn, thấy hay thì khen, thấy làm được thì tỏ lòng tin cậy cho anh ấy vui sướng. Một ngày kia anh sẽ trở nên một tay đắc lực trong đội.

Anh Ngôn nói luôn miệng. Làm rằm thì anh ấy nhất đội. Anh ấy mà hay nói thì nói đã thành một sự cần dùng của cơ thể anh. Bịt mồm anh ấy thì không thể được đâu. Giao ngay cho anh việc kêu những “băng” (ban), việc làm vui cho đội. Ngôn tha hồ mà hét. Được hét rồi, mà hét có ích, thế rồi anh ấy ngồi yên.

Thường thường lại nhắc anh em cách ăn ở trong nhà, ở trường, sao cho ở đâu người ta cũng phải nói: “Hương Đạo Sinh có khác”. Anh nào cứ kêu là thầy mẹ không cho làm Hương Đạo, đích thị là một Hương Đạo Sinh kém. Nếu từ ngày vào đoàn Hương Đạo mà ngoan hơn, dậy sớm hơn, chăm học, chịu khó hơn trước thì cha mẹ nào lại cấm ngăn. Nếu là đoàn sinh Hương Đạo mà ở nhà vẫn hư, ở trường vẫn “cóp” vẫn không thuộc bài thì Hương Đạo Sinh có hơn người được nổi gì. Lại nghĩ đến câu “con sâu bỏ dầu nồi canh” mà mình phải giữ tiếng tăm cho bốn triệu anh chị em Hương Đạo. Đi đến đâu cũng phải nhớ rằng mình mang một cái sứ mệnh của Hương Đạo, nhìn qua mình, người ta sẽ bình phẩm Hương Đạo đó. Ở đâu, mình cũng phải ăn ở cho ra đoàn sinh Hương Đạo, nghĩa là hơn người thường. Cổ động cho Hương Đạo không có cách gì hơn thế.

Phép sửa mình tóm cả ở một câu này: “Muốn trừ một thói xấu thì hết sức bồi bổ cái nét tốt trái lại”. Ví dụ, muốn trừ ác thì phải cố làm cho người ta yêu thiện. Mỗi anh đoàn sinh phải có một trang trong quyển sổ bí mật của anh, anh xem xét anh ấy có những mầm gì dở, mầm gì hay. Anh hết sức bồi bổ những mầm hay và những cái trái lại với mầm dở.

Đã nói là mầm, tất nhiên yếu. Vậy phải nâng đỡ luôn. Ai làm được gì khá, phải khen. Không ngại khen dài lời, chỉ nói: “Anh Mỗ, chỗ ấy khá đấy”. Nói thế không phải mục đích để khen, nhưng cho vững chí anh em.

6. LÀM GƯƠNG

Trẻ thì hay bắt chước. Tính thay đổi một phần lớn ở tập. Ta phải biết dùng cái ấy.

Anh đội trưởng, anh phải là một tấm gương sáng, phải là một kiểu mẫu. Anh khá là cả đội khá, anh hư thì đội anh hư quách còn gì. Đối với mình anh, anh phải nghiêm chỉnh, nghiêm khắc, anh mà dung thứ cho anh em một ly, thì anh em sẽ dung thứ cho nhau một dậm vậy.

Về công việc, thì anh phải mau lên đoàn sinh hạng Nhất, anh phải tập cho có nhiều bằng chuyên môn. Anh khá môn nào thì chắc anh em cũng khá môn ấy. “Học thầy không tày học bạn”, phương ngôn đã có câu như thế.

Anh muốn cho anh em biết vâng lời ư? Thì chính mình anh hãy vâng lời đã, khi các anh em đã thấy anh vâng lời anh đoàn trưởng một cách cẩn thận, thì dù anh không gào thét, các em cũng theo anh răm rắp. Chứ vâng anh đoàn trưởng mà anh bàn tán lời này, tiếng nọ, là phải, là chẳng thì công việc của anh hỏng bét. Trước mặt anh em, ta đừng kể xấu anh ta mới được.

Đừng có bao giờ nản, sao cho các em hiểu rằng: bao giờ anh cũng tin ở Hương Đạo.

Gặp lúc tai nạn, thì anh đừng có gào thét ra điều nhanh nhẹn, anh cứ điềm tĩnh làm việc, nhanh mà không cuồng, để cho anh em “phục” anh là gan mới được.

Anh em phải “phục” anh, “tâm phục” anh, cái đó là cần lắm. Sao cho anh em “tin” rằng anh là người “thẳng băng”, “vững như đồng”, “trong suốt” không danh nào mê được, không lợi nào dử được, không bợn

nào bám được. Thế mới được.

Nhưng anh cũng đừng tưởng thế là anh khổ đâu. Anh phải giữ mình luôn, hơn giữ giặc, thế thì cái nghị lực của anh càng mạnh lên. Sửa mình cho anh em, mà chính anh lại được sửa tốt hơn đây.

7. VIỆC LÀM

Nhiều khi thăm một trại hay dự một buổi họp, thấy công việc nhiều, đội có ngăn nắp, công việc chóng vánh lắm. Ấy thế mà về phép giáo dục Hướng Đạo thì không có một tí gì cả. Vì anh đội trưởng muốn cái gì đã bảo anh em từng ly từng tí; rồi giắt tận tay anh em thật đến nơi đến chốn.

Anh đội trưởng ở đó thì được, nhưng không có anh, hay thả ra mỗi người mỗi nơi, liệu anh em có làm thế không?

Anh đội trưởng phải làm sao cho rồi không cần đến anh nữa mới được. Anh phải làm cho anh em tự mình làm được, anh em có những thói quen tốt. Đã thành thói quen thì anh có vắng, công việc cũng được đâu ra đấy. Có nên bảo tỉ mỉ lắm không? Bảo cặn kẽ thì kết quả tốt, còn phải nói. Nhưng cặn kẽ quá thì anh em chỉ việc thi hành, không cần nghĩ ngợi, không phải tìm tòi, thế thì làm sao cho thạo được công việc.

Anh đội trưởng muốn việc gì thì chỉ cho anh em một cái mục đích, rồi tùy đó, khi thì để mặc, kém thì trở cho vài nút đường, chứ đừng cầm tận tay, đừng đưa từng bước. Tập cho anh em cách làm việc thế này: nhận việc thì vui vẻ, làm thì chăm chú đến cùng, xong thì bảo cho biết là xong, rồi đi thẳng, chứ không đợi ai khen ngợi.

Công việc trong đội phải tùy tài mà chia nhau.

Quen việc đúng giờ. Có đồng hồ thì để đúng chứ đừng để nhanh năm phút. Sợ nói đến “giờ Việt Nam”. Đi họp đúng giờ, tan cũng đúng giờ. Cứ họp đúng là anh em khắc phải đi đúng. Tan đúng giờ thì đỡ được bao nhiêu trách nhiệm.

Làm việc phải có chương trình trước, chứ cái lồi ửng biến thì đáng ngờ lắm. Phải sạch, một tí bẩn cũng không yên. Phải sòng phẳng về tiền nong. Kẻ trượng phu về tiền của phải phân minh. Tiền đến hạn là trả, dù nhịn đói mà trả cũng được. Mỗi lời nói là một bức văn tự. Văn tự chắc chắn nhất và văn tự mềm. Những đồ đoàn hay đội giao cho phải phơi, phải lau, phải cất cẩn thận. Đánh chết cái thói “cha chung chẳng ai khóc”.

Tùng ấy thói vặt phải có :

Làm việc gì thì nhỏ phải định rõ, lớn phải viết kỹ ra cho rõ ràng, rành rọt. Có anh làm việc thì làm, chớ chẳng tự hỏi rằng làm gì nữa. Rồi đến đâu hay đó. “Gọi là” được thì thôi. Phải quảng bỏ hai tiếng “Gọi là” ấy, phải làm việc “gia dụng”. Cần cho anh em thích những việc gọn gàng, trợn vẹn, đẹp đẽ.

Những việc làm bằng tay (thủ công) có công hiệu rất lớn về nghị lực. Các em nhỏ quen cái chứng ăn sẵn rồi; ăn thì ăn, chưa từng hỏi hạt cơm ở đâu mà lại; dùng thì dùng chớ không hề nghĩ đến công khó nhọc của kẻ làm ra đồ. Bây giờ bảo cầm con dao miếng gỗ, bảo gọt ra một đồ dùng có ích tưởng chừng thoáng một cái là xong ngay. Ngờ đâu “chạm cái thuyền rồng lại hóa ra vót tăm”. Hông rồi dùng mẹo này, mưu khác,

giờ chiều nọ xoay chiều kia, tính toán gọt nắn, hì hục cho đến được. Như thế thì bài học nghị lực nào bằng.

Thỉnh thoảng lại thi thủ công. Tìm làm những thứ bán được. Ai dùng ít vốn, nhiều tài, hay chịu khó nhiều nhất là giặt giải. Đến lúc đem bán thì bán thật, đừng có nửa bán nửa xin, nhờ người ta mua hộ.

Những khi ngày rộng tháng dài, thì thúc anh em đi học nghề. Nghề càng biết nhiều càng hay. Học biết để giúp người chứ không phải đeo bằng. Deo bằng để người ta biết mà mượn, chớ không phải vì danh diện.

8. TRÒ CHƠI

Trẻ thì thích chơi. Chiều cái thích ấy tốt hơn là át nó đi.

Trong các trò chơi, đoàn sinh có nhiều dịp để rèn dũa chí khí. Vì chơi Hướng Đạo thì vui, vui lạ vui lòng, nhưng mục đích không phải là chỉ để chơi; đó là nhân cái thích chơi mà tập cho thân thể mạnh mẽ, có chí phán đoán quả quyết, quên mình, gắng sức, phục theo luật lệ.

Cùng các đội khác chơi thì đoàn sinh hết sức để cho đội mình được, vì chơi cho đội chứ không phải chơi cho mình, nên đoàn sinh quên mình mà chỉ biết đội. Như thế học được nét vị người và đỡ ích kỷ.

Trong một cuộc chơi, lớn có phần lớn, nhỏ có phần nhỏ. Ai cũng có trách nhiệm rõ ràng. Nếu không nghĩ đến phần việc của mình ở trong đội mà chỉ chơi lợi mình thì hỏng mất.

Chơi lại là một dịp rất tốt để thi hành các điều luật vì chơi mà không thẳng thắn thì không sao chơi hay được. Mỗi khi cắt nghĩa một cuộc chơi cho anh em thì anh đội trưởng để ý đến luật Hướng Đạo. Hết sức tránh tất cả những cái có làm cho người ta tọc tằn, tàn nhẫn, vô lễ; cốt nhất trọng hiệp nghĩa.

Nhắc đi nhắc lại hai chữ thẳng thắn. Đoàn sinh Hướng Đạo không có chứng thụ ngầm, đá móc, không ăn gian. Nếu bị lỗi thì tự mình giơ tay nhận, xin thua, không đợi giám cuộc bắt, không mong giám cuộc quên. Lắm khi cũng không cần giám cuộc nữa. Chơi Hướng Đạo khác chơi thường như thế.

Trong cuộc chơi có khi đoàn sinh phải vượt một sự khó khăn thì hăng hái đến cùng, có lúc để hết sức mà chạy thật nhanh, mà lại một chỗ nào, có lúc phải nén mình nín hơi trong bụi rậm, có khi phải quyết đoán trong một giây lát thì phải tỉnh táo lên mà quả quyết, rồi thi hành ngay; có khi phải để ý dò xét, thì giông tai mở mắt như ở chỗ chông gai vậy. Chơi thế thì mới đủ sức chống chọi sau này trong cuộc đời.

Một anh đoàn sinh mới, chưa có mấy tinh thần Hướng Đạo, có khi đang chơi hăng mà phát câu thì anh đội trưởng đến vỗ vai một cách thân yêu mà nhắc: “Điều luật thứ tám”; như một luồng điện giật, anh đoàn sinh tươi cười chịu để cho bên “địch” bắt mà không hậm hực chút nào.

Tan cuộc chơi, anh đội trưởng họp anh em lại, hỏi từng người, - chưa đến lượt không ai được nói -, xong rồi kết luận vài câu về cuộc chơi; điều nên khen, điều còn phải sửa đổi. Đội trưởng đã kết rồi thì điều ấy anh em đều tôn trọng. Trong đoàn Hướng Đạo, anh em nghe không phải vì sợ, song vui vẻ vì đã nén được cái lòng hung hăng của mình, mà tự ý tôn trọng một trật tự đáng quý.

Khi chơi, nhiều anh ăn gian, chúng ta phải làm sao cho chúng hiểu được rằng có chơi thẳng thắn mà được cuộc mới thú. Trẻ con chơi gian là tại lười, bỏ trật tự, ích kỷ, đại dốt, quên hay không thuộc phép tắc cuộc

chơi, hay vì tự trọng quá. Nhiều khi cũng vì không biết danh nghĩa là gì. Muốn chữa, phải cho đoàn sinh tập một lối chơi Hướng Đạo khó nhọc và mạnh mẽ, thích mạo hiểm, thích vượt những sự khó khăn. Anh em phải quen trật tự, khi họp đoàn phải nhanh và đều, các lễ nghi phải theo đúng, giữ lễ trước các vị huynh trưởng. Phép hàng đội tự trị phải theo đúng để cho anh em nghĩ đến đội hơn là nghĩ đến mình. Trước khi chơi, anh đội trưởng phải cắt nghĩa kỹ càng và để cho anh em đủ thời giờ bàn bạc và chia việc cho nhau. Có khi ăn gian vì ham được quá. Vì thế, có khi trong đoàn phải bỏ bớt những buổi thi các đội; cộng điểm số, phải cộng về cả cách ăn mặc, trật tự, lịch sự (trong cách chơi), chơi thật thà, chơi vui. Ở nhà ít ai tin trẻ con, vì vậy các em không biết thế nào là danh nghĩa, chỉ chực ăn gian, chực lừa. Ví dụ chơi bịt mắt thì nhắm mắt cũng đủ. Tuy thế, hễ anh em chưa khá, thì phải giám cuộc một cách nghiêm ngặt, đừng để cho bọn ăn gian thắng bao giờ, tỏ cảm tình với những anh trọng danh nghĩa. Nhưng cần nhất là các người làm anh bao giờ cũng treo một cái gương thật thà, trong sạch, không sao mờ được. Các huynh trưởng không bao giờ trốn tránh những bỗ phận của mình.

9. VUI HÁT

Câu hát là để tỏ cái vui, cái buồn hay chí của mình. Kể mọi rợ khi mừng thì hay làm rầm rĩ như bắn súng hay kêu gào hỗn độn. Người văn minh thì bắt cái khí vui vẻ phải theo một nhịp đường hoàng, cao thượng hay tưng bừng.

Câu hát luôn mồm cũng thấm thía vào gan dạ người, cho nên chúng ta nên ít dùng những điệu ai oán rầu rĩ, não ruột, những giọng ti tê, mà hát những khúc hùng tráng. Có nhiều người hay thích nghe ngao những bài hàng chợ, những câu dân dã, người ta làm vội vàng để chiều ý một bọn nông nổi, phóng đảng. Chọn bài hát, ta nên chú trọng ở lời trang nghiêm, đẹp đẽ, ý chí cao thượng, âm điệu đường hoàng hùng dũng hay vui vẻ. Lời đẹp thì bồi bổ cái tính ưa văn, thích đẹp. Âm điệu mạnh làm cho người ta vui sống khỏe chí khí, ý cao thượng nuôi được tinh thần.

Nên hát những bài thuật cái mục đích tốt đẹp của nền Hướng Đạo.

Không hát thì thôi, đã hát thì cố hát cho đúng, cho trọn bài. Nhiều khi cất tiếng thì cả tám người mà chỉ một hai người là trọn khúc, còn kéo dài mồm, hát trọ đi nữa. Tật ấy tỏ ra rằng thiếu chí, thiếu cử chỉ tốt.

10. HOÀN CẢNH

Các em nhỏ ở nhà sống trong một cái khuôn phép “người lớn” hóa ra không hợp. Những cái sáng kiến hay đụng chạm với những cái quen tai mắt của người lớn, vì vậy cốt cách phải nhỏ đi, khí phách không mạnh ra được. Trẻ bé nào cũng ao ước một thế giới, đành là “thế giới trẻ con”, nhưng trong đó mình được chủ động. Cái thế giới đó Hướng Đạo phải có cho các em, để cho các em được tự do nảy nở. Chúng ta đừng ngờ các em, hãy tin các em. Nếu người ta biết được chữ ngờ hại đến thế nào thì đã đỡ được nhiều cái khổ. Chúng ta cứ tin anh em, rồi nếu anh em đi lạc thì chúng ta sẽ đỡ, đỡ mà không giắt, để cho anh em vẫn có cái cảm tưởng là mình vẫn làm chủ mình mới được. Công việc gì cũng đừng tưởng người ta ắt phải theo ý mình mới là được đâu. Nếu mình chắc là quyết thế mới phải, thì bàn bạc với anh em rõ đường hơn lẽ thiệt, rồi để cho anh em quyết định lấy, đừng quyết định hộ.

Nếu không để cho xét đoán, thu xếp lấy ngay từ bây giờ thì sau này, trên con đường đời, tất không làm chủ nổi được cho mình, mà lại phải cầu người chỉ bảo mãi mãi.

Em nhỏ hay thích tiểu thuyết nghĩa hiệp, kiếm hiệp đó là tự nhiên. Cái tuổi của em là một tuổi rộng rãi thích mơ màng những truyện anh hùng nên hay xem thế. Ta biết rằng đọc truyện viễn vông có hại, nhưng không cần cấm. Ta chỉ tổ chức những cuộc chơi thật thú cho các em thấy tự mình hoạt động được như các nhà nghĩa hiệp, thế là tự nhiên cho các tiểu thuyết là bịa đặt, không thú gì.

Lại còn những chỗ non cao bề rộng, ta phải dùng làm nơi cắm trại cho các anh em, khiến cho con mắt cùng trí của các anh em có những tầm cao và rộng. Trong những phương pháp thiết thực của Hướng Đạo, ta cũng cần có những khuôn khổ lớn lao.

Hoàn cảnh chơi, trong rừng rú, đòi phiêu lưu để cho nảy nở, mà giữ trong khuôn phép bằng cách hàng đội tự trị.

Các anh em về tuổi Hướng Đạo có một sự cần dùng mà ít khi người ta để ý đến: là sự cần dùng tình yêu. Nếu anh đội trưởng đã được một em tin yêu thì không có việc gì là em ấy không thể làm được. Vì thế một đội phải là một cái gia đình, một hoàn cảnh yêu mến, ở đó đoàn sinh có thể yêu nhau như anh em ruột được. Cái hoàn cảnh ấy, trong lúc thiếu niên có thể hay, hay dở, làm cho trong lòng mỗi người, lòng nhân, lòng yêu nảy nở ra được.

Trở lên mười cách, là những cách anh đội trưởng phải suy xét, phải dùng luôn để giúp cho anh em có chí khí to, có nghị lực.

Sách Hướng Đạo nói rằng: “Kẻ có chí khí mạnh bằng trăm lực sĩ, bằng trăm bác sĩ”.

Ở đời học thức chưa đủ để dựng nghiệp. Những văn bằng chỉ đủ để làm người thường. Muốn vượt lên phải cần có chí khí. Muốn chứng lời này thì hãy xem quanh mình ra đã biết bao người lập nghiệp bằng hai bàn tay trắng.

Không phải chúng ta chỉ cần làm những tay “khá” thôi, chúng ta phải trở nên những tay “cứng”.

Cái bốn phận rèn chí khí là bốn phận to nhất của chúng ta.

Về việc này nên đọc sách “Eclaireurs” của cụ B.P. từ trang 225 đến trang 268.

HỌC CHUYÊN MÔN

Chỉ vì tinh thần Hướng Đạo là một cái vô hình nên nhiều anh cứ bảo: cốt có tinh thần thôi chứ, chuyên môn thì cần quái gì. Nhưng cụ B.P. nói rằng: “Chưa đeo đẳng hiệu hạng Nhất, chưa là Hướng Đạo Sinh”.

Phải ! Có tinh thần hay lắm. Nhưng vì tinh thần muốn làm việc mà lại không học qua, không tập quen việc thì làm thế nào. Vì tinh thần “muốn” làm, nhưng có học chuyên môn thì mới “có thể” làm được.

Việc học chuyên môn có hai bậc: thứ bậc (hạng Nhì và hạng Nhất) và bằng chuyên môn về các nghề.

Mỗi Hướng Đạo Sinh phải có cái học thông độ trên hạng Nhì đã rồi mới tập để thi bằng chuyên môn.

Hướng Đạo Sinh học để thi lấy bằng, không phải vì danh diện, vì vinh hoa, cốt là để biết, biết để giúp việc.

Đã thi được bằng (badge) thì phải đeo vào. Nhũn nhận vẫn là một đức tính thanh cao, nhưng không đeo bằng thì ai biết mình có tài mà mượn, vì không đeo nên chả ai thi bằng gì cả.

Muốn dạy anh em thì anh đội trưởng phải tập qua đã, tập ở đội kiểu mẫu với các anh đoàn trưởng, phó đoàn, huấn luyện, tập với các sách vở. Anh đội trưởng phải khá hơn anh em một bậc xa mới được.

Các em nhỏ có tính hay bắt chước. Nếu anh đội trưởng khá thì các em tự nhiên bắt chước học được.

Phải cho anh em học. Nhưng học thì đừng có làm như bài học trong lớp. Phải dạy trực tiếp một người dạy một người hay hai người, anh em bảo nhau. Lúc tập thì dùng những đồ thực, ví dụ làm nút thì làm bằng dây thừng chứ đừng làm bằng dây chuối, làm nút lạt thì làm lạt giang chính hiệu. Bảo một cái là dục thực hành ngay. Ta đã hay có tính cầu thả thì càng phải thực hành nữa. Buộc một vết thương, lắm anh chỉ đến với cái môm không, rồi nói : tôi chùi thế này, tôi buộc thế này, thế này, thế là xong. Phải có đồ dùng thật, phải rửa tay bằng xà phòng thật, phải xoa bằng rượu thật, chùi bằng bông thật sạch, buộc bằng băng thật. Sao cho anh em hiểu rằng biết “gọi là” không đủ, phải biết đến nơi, phải làm được. Lắm khi anh em tập Morse ngồi cách nhau hai phân tây mà te te tạch tạch rồi môm nói luôn : nhầm rồi, làm lại đi. Tập để làm gì? để mà dùng. Lúc dùng phỏng ngồi sát nhau được ư? Vì vậy phải ở cách nhau 200 thước tây, dùng những hiệu có thật.

Phải thực hành bằng những trò chơi, những cuộc thi. Các em thích chơi, thế sao ta không dùng trò chơi mà dạy học, mà thực hành. Chỉ khác cuộc chơi thiên hạ có thể này thôi : “Các cuộc chơi thường của thiên hạ ai kém là bị loại ngay”. Trong Hướng Đạo ai kém lại càng được chơi lâu hơn. Ví dụ một trò chơi thường như “thò, thụt”. Ta để anh em đứng vòng xa, rồi hễ anh nào sai là phải đi vào một bước. Như vậy anh kém vẫn được chơi để cho khá hơn lên.

Nên nhớ rằng Hướng Đạo là một cuộc chơi lớn, trò chơi trẻ con rồi ra trò chơi người lớn. Vậy lúc nào cũng chơi, chơi luôn luôn.

Còn như tập bằng chuyên môn thì phải có người huấn luyện mới được. Huấn luyện nghề bếp là bà mẹ của anh, huấn luyện thợ may là ông láng giềng, huấn luyện về cấp cứu là ông thầy thuốc của đoàn anh v.v...

Các anh đừng khinh thường các khoa học chuyên môn: các khoa học ấy phải là những món thế nào cũng phải có trong các buổi họp, buổi đi chơi, kỳ trại. Những buổi họp lý thuyết suông thì vô ích mà dễ chán.

SỨC KHỎE

“Những kẻ yếu là đồ vô dụng, đồ hèn”. Đó là lời nói của ông Hébert, nhà tìm được lối thể thao tự nhiên.

Thấy mặt anh là thấy khụt khịt, thế thì anh định làm gì? Đi một lúc đã thở, chưa làm đã mệt, thế thì anh đợi ai công anh? Răng sún ăn không tiêu, thế thì cả đời anh chỉ uống sữa bò thôi hẳn?

Anh phải khỏe, khỏe để mà làm, mà giúp việc, mà sống.

Anh muốn đi chơi hay đi làm việc gì, khôn nổi cái xác anh nó không muốn nhúc nhích. Thế là cuộc đi chơi phải thôi, công việc phải xếp đó. Mà anh còn phải chữa chạy, phải hầu cái xác anh chớ đã thôi đâu. Anh mà khỏe, thì anh chưa muốn đi, cái xác nó đã ngồi nhồm đậy, anh sai nó làm đủ trăm việc được. Vì thế ông Rousseau nói rằng: “Xác anh khỏe, anh làm thầy nó; xác anh yếu, anh làm thầy nó”.

Muốn khỏe,
phải biết phép vệ sinh
phải tập luyện
phải sửa chữa.

VỆ SINH

Nói vệ sinh thì trọng nhất là sạch. Cái gì cũng sạch, sạch thật lực. Trong mình sạch từng ly, từng tí; đội quán sạch như lau, như chùi; ở trại suốt ngày, không phải chỉ lúc khám trại thôi, không một mẩu giấy, một bã mía. Bao nhiêu rác rưởi phải đốt đi, chứ cái lối chôn rác là lối bạc ác vô cùng: anh cấm trại ở làng người ta, rác bần anh đào hố để dành đấy làm ở nuôi vi trùng; khi chủ đất đến, lấy cuốc mở ra, là bị các vi trùng là con nuôi của anh giết chết. Bát đĩa rửa dối, giấy có mỡ, xương vụn là những cái mồi dử ruồi, dử nó đến để làm quà cho anh bệnh thương hàn, cho anh chết bỏ đời, cho thầy mẹ anh khổ.

Ông Khổng nói rằng: Minh mảy tóc da của cha mẹ để lại đừng để hủy thương. Anh để cho anh mang bệnh hoạn, đó là anh hủy thương cái của kỷ niệm quý của cha mẹ anh đó.

Có thực mới vực được đạo.

Thật là chí lý. Ai bảo các cụ không nghĩ đến vật chất. Ăn có tốt thì trại mới vui, đỡ đau ốm, đỡ phí tiền.

Đừng tưởng ăn: râu rồng, ruột cá, đùi ếch, thịt ba ba mới là bổ. Mỗi tuần lễ ăn vài lần thịt cũng đủ chán. Các hôm khác thì ăn cá, ăn trứng. Ăn nhiều rau, mới có cái rửa ruột, ăn nhiều hoa quả sống (rửa đi nhé) thì mới đủ sinh tố (vitamines). Nhớ được là vì sinh tố, tiêu com, khỏi sinh bệnh, cũng nhờ sinh tố. Sinh tố quý thế thì tìm ở đâu? Ở chanh, cam, bắp cải, hành, cà chua, rau riếp, lại ở cả gan, dầu gan cá thu, sữa tươi, lòng đỏ trứng.

Đừng tưởng ăn nhiều chất bổ là tốt. Ăn phải cho vừa vừa chất bổ để bổ, vừa rau để chùi ruột, để mang chất bổ máu. Đồ ăn lại phải thay đổi để cho đủ các chất cần dùng.

Nói tóm lại là: đồ ăn phải thay đổi, vừa phải, phải có thức ăn sống (vì đun nấu làm chết sinh tố, phí đi), phải nhiều rau, nấu vừa, dọn khéo, để cẩn thận.

Cấm hẳn ăn chocolat vì ăn thì táo quá mà hại gan, cấm hẳn ăn đồ hộp vì đó là đồ ăn “chết rồi”.

Dọn ăn nên cẩn thận. Mỗi thứ để vào một cái bát to rồi lấy cái thìa “công” mà xẻ cho mỗi người. Mười sáu chiếc đũa mà khoắng vào bát canh, mười sáu cái môi mà húp vào cái thìa thì “eo ôi”, bần và nguy hiểm. Chén nước mắm cũng thế, mỗi người một chén, ăn bao nhiêu rót bấy nhiêu.

VỆ SINH THẦN KINH

Vệ sinh thần kinh cần lắm, mà ít ai nói đến. Phải cho thần kinh nghỉ, không hóa ra điên, vì chớp bóng nói, vì radio, vì xe ô tô.

Phải ngủ cho đúng giờ, ở chỗ yên tĩnh, đi xem chiếu bóng, nghe radio vừa vừa thôi.

THỂ DỤC

Tập lối tự nhiên Hébert.

Sáng dậy tập 15 phút, trước khi đi ngủ 15 phút. Ở trại sáng nào cũng tập.

B.P. : “Mục đích của chúng ta là luyện tập sức khỏe bằng một trò chơi cho tất cả các trẻ nhỏ, cả các em vốn yếu ớt nữa”.

Phương pháp Hébert thật làm vừa ý B.P. Phương pháp này còn làm nên người, người cương quyết, vị nghĩa.

Hébert cứ theo sự cần tự nhiên của người mà làm các cách tập. Mỗi người phải biết.

Đi, chạy, nhảy, trèo, bò, bơi lội, ném, đánh võ hay đánh vật, mang và nhấc các vật.

Trừ việc bơi làm riêng, còn thì bài thể dục phải có đủ các môn ấy, tùy theo sức lực mà tập ít nhiều.

Lại thể cái ý “trò chơi” của B.P. mà anh đội trưởng có thể làm những bài thể thao với những chuyện săn bắn, chiến tranh rừng rú, nó làm anh em vừa chơi vừa tập.

Thí dụ :

Anh đội trưởng : “Anh em đi tàu buồm bao giờ chưa?”

- Chưa, chưa, chưa...

- Đi, đi tàu, theo tôi. Nhưng mà tập bơi đã chứ, đi tập bơi (bơi cạn). Được rồi, đi tìm tàu... A, a, tàu đây rồi, có ba cột buồm (ba cây) úi chà chà, buồm đẹp biết bao nhiêu (lá cây)... Leo lên cột buồm đi, xem quanh đây có giặc không... mở buồm ra, tàu ta đi rồi... Tôi nghe gì như tiếng quân giặc; có thấy gì không?

- Có, nhiều giặc lắm (các đội khác).

- Xuống mau, xuống nhẹ nhàng... lấy tạc đạn ra, ném đều vào... À à, quân giặc chưa lui, đem đại bác ra đây (vác anh em) bắn...

- Đoàn, đoành...

- Thôi, giặc chạy rồi... Ta về đi. Ủ, mà không có gió nữa. Thôi chèo vậ. Hai người một chèo, chèo đi (hay là: nhảy sang cướp tàu giặc đi... Đánh giặc, hai người chọi gà, nhảy về). Tàu đã đến bến rồi. Ta đổ

bộ, sắp hàng, hát khải hoàn.

Đi thể có thích không?

Hay là :

Hôm nay có một bọn cướp ở vùng này, chúng ta phải đi bắt mới được, chạy theo tôi.

Ấy khéo bò kéo chúng nó trông thấy.

Leo lên cây này xem chúng nó ở đâu.

Nhảy qua rãnh này.

Đi qua cái cầu một cây gỗ này.

Ta công các người dân bị thương.

Kìa giặc kia kìa, ném đi.

Bắt sống đi (vật nhau).

Thôi về (chạy).

Vừa đi vừa thở, hát.

Xát mình, mặc áo.

Như thế, các bài học sẽ vui và bổ ích.

SỬA CHỮA

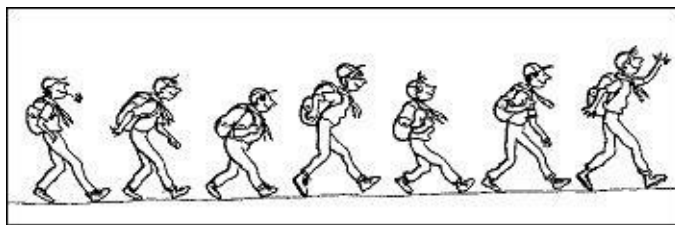
Các em ở trường ngồi lâu, cúi viết, khoanh tay lâu, đeo cặp một bên, ánh sáng xấu, đi xe đạp cúi thành ra ngực yếu, lưng gù. Vậy lúc tập phải để ý cho đi đứng ngay, ngực phồng, bụng thót, đi đầu bàn chân, leo hai thừng, ném chuyền, đẩy lưng v.v...

Nên đọc kỹ bài thể dục của anh Điều Hâu ở Hướng Đạo Thăng Tiến tháng giêng 1938.

Anh đoàn trưởng sau khi giảng cho chúng tôi các phương pháp, các công việc, lại dặn chúng tôi rằng:

Tuổi Hướng Đạo Sinh là tuổi khó khăn, mơ mộng, nhiệt thành để theo vết các vị hiệp sĩ, nhưng hay thay đổi, hay tưởng rằng không ai hiểu mình, hay mắc những bệnh nguy hiểm như bệnh lao. Các anh phải cẩn thận.

Sêu, Phúc, hai anh em chúng tôi quyết định bắt đầu làm việc.



III. THỰC HÀNH

TINH THẦN ĐỘI

Bây giờ thì hai anh em tôi lo làm việc đội. Cốt nhất là gây tinh thần đội đã.

Đội của tôi phải là một bọn anh em vĩnh viễn, đều sức, đồng ý nhau, tự trị một một bọn anh em bạn thân như ruột thịt. Đội của tôi phải có một nhân cách riêng, anh em sửa lầy cho nhau, mỗi người sửa lầy thân mình.

Đội chúng tôi phải có một tinh thần riêng, một người buồn thì cả đội không vui, một người hư cả đội đều xấu. Mỗi người là một phần quan trọng trong đội, mà ai cũng nghĩ đến đội trước khi nghĩ đến mình. Tinh liên lạc nhất định có.

Chúng tôi chỉ muốn có một nơi để họp riêng, nhưng hiện giờ chưa thể được nên hãy tạm mượn đội quán đội Trâu là một góc của đoàn quán. Sêu nhắc tôi rằng phải họp khác giờ để dễ làm việc.

Sửa soạn kỳ họp thứ nhất, hai anh em viết giấy triệu tập đội để :

1. Lập Hội đồng đội
2. Chọn “hiệu” và “màu” đội
3. Tổ chức đội
4. Lo vấn đề lý tài
5. Tính các việc linh tinh

Hôm sau tôi ra trường gặp anh Xuân, anh Tứ đang hoa chân múa tay. Họ nói chuyện đội hần? Đoán chính mom, việc đội thật, Xuân thì quyết thế nào cùng bàn lấy tên “hiệu” là đội “Hổ”.

Khoanh hai tay, phồng mồm, trợn mắt, anh kể bao truyện nghĩa hổ. Nhắc đi nhắc lại anh nói: “Chúa sơn lâm phải có gan vừa”. Anh Tứ thì hết sức ca tụng sói, nào nhanh, nào can đảm, sói lại có ý nghĩa Hường Đạo nữa. Cả hai anh em cùng tóm lấy tôi để gây thế lực, tôi phải khuyên nghĩ kỹ rồi ra Hội đồng Đội sẽ quyết.

Cả hai anh em đều là Sói con cũ, cũng vừa được nhập đoàn, tuy bé hơn tôi nhưng câu chuyện Hường Đạo, cái tinh nhanh thì khá lắm.

Bây giờ kém mười lăm, tôi tưởng là đến trước nhất, hóa ra vừa đi đến cuối hàng bún đã thấy ở đầu phố đi lại có anh Sêu rồi. Chúng tôi vào kê bàn và lau quét một lúc thì có tiếng gõ cửa: anh Chính, đoàn sinh mới ở ngoài vào. Rồi luôn cả Tứ, Xuân nữa.

Tôi nói: “Khá nhỉ. Thế là cả đội cùng đến sớm. Tôi mong từ nay cả đội đều đến đúng giờ cả, công việc chắc khá”.

Không hện mà năm người chúng tôi đều giơ tay: “Chúng ta quyết đến đúng giờ”.

Giờ đồng hồ ra, còn một phút mới đến bây giờ, anh em yên vị, vui mừng rằng cái điều quyết định thứ nhất của đội là điều có ích.

Ngoài cửa lộp cộp. À, anh đoàn trưởng, anh Chí. Anh em đứng dậy chào. Anh Chí vào ngồi cạnh tôi, hội đồng khai mạc.

Anh Chí nói : “Lẽ ra thì việc đội các anh tôi không dự vào, nhưng kỳ họp thứ nhất tôi muốn có mặt, nói để các anh biết rằng tôi rất tin cậy ở anh Phúc, tôi chắc ở tất cả các anh, đội các anh sẽ trở nên một đội khá”.

Tôi cảm động khôn xiết, đứng lên: “Các anh em, tôi có thể thay mặt tất cả anh em mà quyết với anh đoàn trưởng rằng chúng ta sẽ làm hết sức không?”.

Cả đội đều nói: “Xin anh nhất quyết”.

Anh đoàn trưởng ra về. Tôi tiến ra đến cửa, rồi chống tay lên bàn, cố làm vẻ cứng cáp, nói mấy lời tuyên bố. Tôi nói mà run run. Run vì cảm động. Cái lần thứ nhất, ở địa vị anh cả, nói cùng anh em không phải dễ gì. Nhưng tôi cố đem lời mạnh, ý thẳng thắn, tình đậm ấm, đem bàn công việc với anh em.

Anh Sêu thay mặt anh em đáp mấy lời vắn tắt sau này: “Anh có thể tin ở chúng tôi được. Anh làm đội trưởng, cứ phân phát công việc, chúng tôi xin hết lòng”.

- Hay lắm. Vậy chúng ta bắt đầu làm việc, nhưng việc gì anh em cũng phải bàn vào mới được. Tôi chưa nói là anh Chính chưa tuyên lời hứa; cứ như lệ thường thì chưa được dự hội đồng. Nhưng lần họp đầu tiên của đội, tôi muốn chúng ta đồng đủ cả, nên cũng mời anh lại. Còn việc bỏ phiếu quyết định công việc thì để khi anh lên Tân sinh hãy hay.

Chính ra chiều bẽn lẽn, nhưng khi thấy bốn anh em nhìn anh một cách thân yêu, thì anh yên lòng ngay.

Bắt đầu bàn việc chọn biểu hiệu. Khó nhọc lắm. Bộ đôi Tứ, Xuân lại đem hết những lý hòm nọ ra. Bàn soạn mãi rồi ngã ra ba phiếu quyết lấy ông Ba Mươi làm hiệu. Đến lúc chọn những màu cũng chẳng dễ gì, lại phải hùng biện. Lắm lúc cũng bàn tràng giang đại hải nói ra việc ngoài, tôi phải cương quyết kéo anh em vào việc. Sau anh em đều ưng hai màu vàng và đen, lấy lý rằng hổ vàng vằn đen.

Xuân thấy ý mình thắng, đội đã gọi là đội HỔ, thì vui mừng và múa chân múa tay: “Anh em để tôi xuống hàng Trống thừa một chiếc cờ rục rờ mới được”.

Sêu vội ngăn: “Không nên anh Xuân. Cờ ta, ta phải làm lấy chứ ! Cần nhất bây giờ là ta hãy vẽ kiêu, mà vẽ kiêu theo sách thì chả thích gì. Cả đến tiếng kêu mà chiếu sách đánh vằn mà kêu cũng không thú nốt. Tôi bàn anh em ta trong khi chờ dịp gặp sơn quân ở trong rừng, hãy lên sở thú, mọi người có đủ bút giấy, ta ở chơi một buổi truyền thần cho đúng, rồi hễ “ngài” kêu học lấy cho thật hết. Được không?”.

- Phải lắm. Được lắm.

- Lúc này nói chuyện đi thừa cờ. Thừa thì không, nhưng ta cũng phải mua vải, phải tiền. Anh đội trưởng vừa cho tôi biết rằng đoàn ta mới trợ cấp cho anh em mình một món tiền là... là...

- Nói mau, anh !

- Là ba đồng bạc, trích ở quỹ trừ bị của đoàn.

- Khá đấy, khá đấy, chúng ta đã được cái vốn.

Sêu :

- Có tiền thì phải có sổ sách phân minh, có người giữ sổ, nghĩa là thủ quỹ. Vậy anh nào ứng cử làm thủ quỹ, hộ bộ thượng thư của đội Hồ?

- Chà, phải làm những việc gì?

- Chi thu. Thu các khoản đóng góp. Chi các khoản tiêu thường và bất thường. Anh Tú, anh nhận được không? Anh giỏi tính đấy mà, lại hà tiện, lại cẩn thận nữa.

- Vâng.

Tôi đưa ngay quyển sổ cho Tú:

- Sổ đây, anh biên ngay hôm nay, tháng này, năm này, thu một khoản trợ cấp của đoàn là ba đồng bạc... Mà tôi quên, ta còn cần một quyển “Nhật ký” đội. Phải có một vị thư ký. Cái này phi anh Xuân không xong, anh vẽ hay, chữ tốt, làm thì đích đáng lắm. Anh viết tên các anh có mặt, các anh kiều, nói thế chứ chẳng ai kiều bao giờ, các lời bàn và quyết nghị trong hội đồng ta. Hôm nay, anh ghi việc chọn hiệu và màu, việc bổ dụng thư ký và thủ quỹ. Anh lại vẽ thêm vào biên bản cho đẹp.

Tú : - Tôi thỉnh cầu cho mỗi anh mới vào đội, ký tên vào “nhật ký” làm kỷ niệm.

- Phải đó.

Tôi : - Còn việc chọn Châm Ngôn các anh nghĩ thế nào?

Xuân : - Tôi bảo dùng câu: “Chúa sơn lâm”.

Sêu : - Gớm thế anh. Chúng ta chỉ thích việc nghĩa, tôi xin các anh dùng châm ngôn này: “Khỏe vì nghĩa”.

Câu ấy mạnh mẽ và nhũn nhặn, được anh em nhận ngay.

Đã khuya rồi, tôi xin hội đồng giải tán: “Kỳ sau anh em ta sẽ bàn việc lập đội quán, may cờ, đóng đồ, chương trình, các ngày họp, các buổi đi và cổ động cho đội ta đông hơn. Các vấn đề này xin các anh suy xét để chúng ta bàn được xác đáng”.

Chúng tôi chia tay ra về, vừa đúng tám giờ rưỡi, giờ đã định.

Hôm qua anh em đã nhận được giấy mời. Anh Xuân đã khắc được con dấu “quan tướng” oai nghiêm ngồi ngoài cửa đền “Hưng Đạo đại vương” đủ cả ý đội và đoàn, cho nên tờ giấy coi có vẻ lắm.

Sướng nhất là anh Chính. Vì anh vừa được tuyên lời hứa rồi, nên hôm nay đến đội quán được anh em hoan hô vui vẻ.

Hội đồng khai mạc.

Tôi hỏi :

- Anh em có nhận anh Chính vào đội không?

Đồng thanh : “Có”.

- Hiện nay chưa định các môn thi riêng thì chúng ta có thể đeo ngay tua vai cho anh Chính.

Anh Tứ mở một chiếc hộp, trong có hai cuộn băng vàng và đen, cắt mỗi thứ ba mươi phân, gập đôi lại đưa cho tôi để gắn cho anh Chính vào vai bên trái.

Tôi :

- Các anh để ý. Mỗi cuộc trại anh đoàn trưởng thường nhặt được mấy cái tua vai. Tôi mong rằng từ nay trong cái số nhặt được ấy không có cái nào vàng và đen cả. Chúng ta đều đeo tua ở hộp này cùng một cuộn băng làm ra là để tỏ ý cùng liên lạc vậy. Đó là cái “tục lệ” thứ nhất của đội ta. Tôi xin nhắc lại để anh em nhớ rằng bao việc bàn, chúng ta phải giữ kín cả.

Anh Chính từ hôm nay được chính thức dự hội đồng, ra ý hăng hái muốn nói lắm. Anh xoa tay:

- Tôi xin yêu cầu mỗi khi khai hội, chúng ta kêu chầm ngôn và tiếng của biểu hiệu.

- Khá đấy.

Chúng tôi đứng dậy kêu ba lần: “Khỏe vì nghĩa”, kết bằng một tiếng gầm vang động đoàn quán.

Xuân : - Thế, tôi hỏi các anh: kỳ họp nào cũng có hội đồng hay thế nào?

Sêu : - Bây giờ là “kiến thiết thời kỳ”, xin lỗi các anh những chữ ấy, thôi ta cứ nói là lúc gây dựng đội, công việc nhiều lắm, tuần nào cũng có hội đồng. Còn sau này thì chỉ độ hai tháng mới nên có thôi, hay là khi quá nửa anh em xin họp. Các anh có ưng thế không?

Bốn tay giơ lên. Quyết định, ghi vào biên bản.

LẬP ĐỘI QUÁN

Nói to thế, nhưng thực ra chỉ là một góc của cái phòng lớn chung cả đoàn thôi.

Xuân : - Tôi xin rào dậu đã.

- Phải đó.

Chính : - Buổi đi họp sắp đến này chúng ta sẽ kiếm sậy làm một bình phong “hổ”, châm chước kiểu “phó phen” ở Thăng Tiến.

Tứ : - Tôi thì xin anh em làm phẳng hai bức vách, chắn hẳn cho đội ta góc này, làm có kín đáo không?

Phúc : - Lối của anh Chính hơn, vì những buổi họp đoàn cần phải cất đi chứ.

Giơ tay : Vách : một phiếu, Mành : ba phiếu, một phiếu trắng. Nhất định làm bình phong và mành. Tôi giao Sêu và Tứ cắt sậy, Xuân vẽ kiêu, Chính uốn thép.

Chính : - Bây giờ đến vẽ tường. Có hai lối, một là lối vẽ “frise” một tròng hồ ở trên cao, một lối cũng thịnh hành là cắt hồ vào giấy rồi dán lên tường, lấy ống thụt muối mà phun thuốc màu lên, hay chấm bằng bàn chải cũng được, đến lúc gỡ giấy dán đi là còn vết ở tường đẹp lắm.

Tứ : - Còn lối nữa là chúng ta vẽ một vùng cỏ xanh rậm rạp thâm nghiêm, trong đó sơn quân đi lại. Các anh nghĩ thế nào?

Anh em và cả Chính nữa cũng theo ý của anh Tứ.

Chính : - Thế thì ta làm cả tường cả mành cùng một lối, để khi anh em làm việc có cảm giác ở giữa bãi cỏ xanh thì khá lắm đấy. Anh Xuân phác họa rồi cho anh em xem trước. Còn trên tường thì các anh đã có ý kiến gì chưa?

- Tôi xin treo một bức họa đèn Vạn Kiếp.

- Tôi xin nặn một bức tượng quan tướng đồ sộ.

- Phải một bảng danh sách anh em cùng chỗ ở, mỗi buổi ai đến thì quay tên ra, ai thiếu thì cắm vào, nhìn một cái là biết đủ hay thiếu.

- Tôi bàn nên làm một bảng nữa có tên anh em hạng Nhất màu vàng, hạng Nhì màu đen, Tân Sinh màu trắng, tập sự thì không được vào, lại vẽ cả “badge” của mỗi người vào nữa.

- Nhà tôi có hai cái nanh vắn để chữa nhọt tôi xin đem đến, anh nào có vuốt cũng đem lại thì là đủ.

- Tôi có vuốt.

- Thế còn vết chân nữa. Hiện giờ ta chưa lên rừng hãy tạm xem xét chân mèo cũng thế. Sau này chúng ta hãy liệ vào rừng, đào mấy vết chân cọp thì hay.

- Lại phải có nhiều tranh ảnh ông ba mươi nữa.

- Các anh quên một cái bảng biên tên các trại của đội ta.

Tôi : - Những ý kiến hay. Khung thì các anh làm lấy chớ đừng mua; tre, gỗ, vỏ cây, song mà nhớ màu của đội mình là đen và vàng nhé.

- Tôi có nhiều “cát bột tan” đẹp, anh em lo gì.

- Làm lấy mới thích chứ. Chúng ta nhất định chỉ dùng những đồ làm lấy thôi. Một ngày kia mình còn mong làm cả nhà; làm đội quán nữa, bây giờ dùng tranh in với tranh mua làm gì?

- Làm nhà cơ à?

- Chứ không hẳn. Cả đoàn làm một cái nhà tranh hay lợp kẽm, làm kiểu rừng núi, mình được một góc còn hơn đi thuê nhà hay ở nhờ à?

- Thêm một ít bảng nút, morse, cây...

- Một lọ hoa nữa, hoa thật.

- Còn đồ đạc. Ta phải làm lấy bằng gỗ, tre, mây. Đẹp chán.

Trước khi tan, Chính thích lễ nghi lắm, bàn nên hát bài tạm biệt.

- Chả nên. Đề bài hát đó đến những dịp quan trọng thì hơn.

CỜ ĐỘI

Hôm ấy họp đội để chọn kiểu cờ.

Bắt đầu hội đồng khai mạc bằng một tiếng “hầm” rùng mình sồn óc, vì hôm nọ đã đi lên trại hàng hoa học tiếng và vẽ rồi.

Láu táu, Tứ lại nói ngay trước: “Tụi mình phải có cái cờ oai mới được, chờ cờ như đội Gà thì xoàng quá”.

Anh Sêu vội trợn mắt như đánh soẹt vào đầu Tứ : “Anh nói họ mà nghe thấy, họ mô cho một mẻ thì khôn đấy. Cờ họ cũ vì đội họ lâu ngày rồi. Mà anh nhìn kỹ những tua buộc ở cán cờ họ xem, tua thì có chữ HOA LƯ, tua thì có VẠN KIẾP, MỀ LINH, CHI LĂNG, HÙNG SƠN, ghi những cuộc đi xa của họ. Nghe chừng còn đang thêu sẵn mấy chiếc: Tản viên sơn, Hải vân quan đó. Anh đừng thấy mà tưởng...”

Tôi : “Tôi đã nói cờ là cái biểu hiệu của đội. Ta không nên đi mua, phải làm lấy, khâu lấy, thêu lấy. Vậy anh em đã vẽ kiểu thì đưa hội đồng xem để chúng ta cùng kén chọn”.

Kết quả mẫu của anh Xuân được anh em chăm: vẽ không khéo lắm, nhưng có vẻ hoạt động, có tinh thần. Các màu thì cứ lấy theo da cọp thật. Nên có thêu cái cửa lớn của đền Hưng Đạo đại vương.

Vấn đề hình cờ cũng bàn bạc lâu lắm, song vì các đội khác trong đoàn đều có cờ ba cạnh thẳng nên anh em cũng dùng hình ấy chớ không lấy hình bầu dục nhọn.

Việc may và thêu thì giao cho tôi cắt, Sêu viền, Tứ làm tua, anh Chính thêu cửa, anh Xuân đã vẽ thì thêu hình “quan tướng”, thật đúng màu vàng vắn đen. Như vậy toàn đội đều có phần trong việc quan trọng đó.

CON “DẤU” CỦA ĐỘI

Chính : “Việc khắc con dấu của đội cũng nên bàn kỹ nhưng tiếc rằng anh Xuân đã khắc rồi, nếu ta khắc nữa thì tổn”.

Xuân vội nói : “Xin anh đừng ngại, hôm nọ kíp tôi khắc bằng khoai lang sống đó mà”.

- Khoai sao đẹp thế?

Sau khi bàn bạc lâu, ai nấy đều nhận nên vẽ hình hổ và cửa đèn như cờ, song cái khung thì vẽ hình chiếc mộc cho đặc biệt.

CÁC MÔN THI RIÊNG

Xuân : - Tôi đã rủ được một anh vào tập sự, vậy những môn thi riêng các anh nên định đi cho kíp.

Tôi : - Các anh đã nghĩ việc này chưa?

Tứ : - Tôi xin bắt các anh mới phải lên hạng Nhì đã rồi hãy cho vào.

Xuân : - Thế thì khó quá ! Làm cho người ta lên hạng Nhì là công việc của đội. Vậy chưa vào các anh mới tập hạng Nhì ở đâu?

Sêu : - Phải đó, thì cũng vừa vừa chứ mới được. Tôi xin cứ bắt biết tả tính nét của “quan tướng” là đủ.

Tứ : - Tôi thì xin phải biết ký tên bằng hình “quan tướng” nữa.

Tôi : - Được đó, cả hai anh Xuân và Tứ bàn đều đúng lý. Ta giơ tay... Thế là nhất định. Còn kỳ sát hạch thì xin cho vào lúc thi tân sinh xong trước khi tuyên lời hứa.

- Phải, được.

Tôi : - Tôi lại xin hỏi thêm những câu này xin đề anh em xem có nên không?

1. Đoàn sinh có nên tập tính nét của con vật biểu hiệu của đội mình không?
2. Anh có định học tập các tính nét đó không?
3. Anh có thuộc bài hát của đội không?
4. Anh có hiểu rằng anh ở dưới bóng cờ đội với các anh em thì phải coi anh em như cùng huyết mạch không?
5. Anh có thể suốt đời làm việc Hướng Đạo và tôn trọng cái danh nghĩa của đội anh không?

Cả đội vỗ tay.

Tứ : - Nhưng tôi xem ra một việc khó lắm.

- Khó gì?

- Cái việc bài hát của đội, mình đã có bài hát nào đâu?

- Ồ nhỉ ! Thế làm thế nào?

- Thiếu thì làm chứ còn thể nào nữa?

Tôi : - Vậy thì xin anh em để ý đến việc này. Chúng ta sẽ chọn một điệu nào đường hoàng, mạnh mẽ, điệu ta, vui vẻ, rồi mỗi người làm một bài, kỳ sau xem sao. Kỳ sau chúng ta sẽ bàn về việc lý tài.

BÀI HÁT ĐỘI

Hôm nay anh em đội tôi như hóa điên cả. Anh nào bước chân vào đội quán cũng múa may quay cuồng, chân đánh nhịp, mồm ê a, chỉ vì chọn bài hát đội.

Tứ : - Chả phải kén chọn gì cả, giở quyển sách hát ra, có sẵn bài cho các đội Ong, Sói, Hổ... ta hát cũng được chứ gì.

Chính : - Tôi xin bác lời anh Tứ. Bài Hổ ấy là Hổ thông thường, câu hát là câu hát cho Hổ thường, ta dùng thú gì. Nếu tám mươi năm đội Hổ của khắp thế giới si-cút đều hát bài ấy thì lấy gì tỏ ra rằng chúng ta là Hổ Trần Hưng Đạo?

Tôi : - Vậy anh nào đã đặt thành bài, thì xin hát để cho hội đồng nghe.

Xuân hát một bài theo điệu Madelon chỉ được anh em “hà, hà” vài tiếng nhạt.

Điệu “dè đơ dà múa” của Tứ cũng không ăn thua gì vì nhiều tiếng không hợp cung bậc.

Chính : - Tôi có một bài, xin đọc thử, lời như “yết hậu” ấy mà, cứ ba câu lại có một tiếng hầm to tướng.

Chính hát xong được anh em hoan hô.

CHI THU

Tứ, thủ quỹ, rút quyển sổ ra: “Xin anh em lo tính đến việc làm sổ dự toán chi, thu năm thứ nhất của đội ta. Vấn đề này quan trọng lắm chớ có vừa đâu !”

Tôi : - Tình hình bây giờ làm sao?

Tứ : - Tôi đã lĩnh ở quỹ đoàn số tiền trợ cấp ba đồng bạc. Anh Xuân được lên lớp bác trai thưởng cho 3 đồng, anh ấy cho đội một nửa. Anh Sêu cũng cho một đồng : ba đồng, đồng rưỡi, một đồng, vị chi là năm đồng rưỡi. Đó là bên thu.

Bên chi thì có: đóng sổ sách hai hào rưỡi, hai cuộn len làm tua vai một hào tám, giấy viết thư và phong bì hết hai hào nửa xu. Cộng là sáu hào ba nửa xu. Như vậy trong quỹ còn có bốn đồng tám hào sáu nửa xu thôi.

Xuân : - Giấy gì mà đắt gớm thế, để ba tôi lấy ở sở cho !

Sêu giờ tay trò, sẽ nói: “Luật thứ chín”.

Phòng hội đồng im lặng như tờ.

Tôi hỏi : - Thế từ giờ cho đến hết năm phải tiêu những món gì?

Bàn bạc mãi rồi, Tứ mới viết ngon lành bảng sau này.

SỔ DỰ CHI 1939

Sách vở đội	5\$00
Giấy viết thơ và sổ	0\$60
Tua vai	0\$18
Cờ đội	0\$70
Vôi quét tường và màu	0\$03
Đồ làm thủ công	0\$20
Trang hoàng đội quán	0\$95
Quỹ kín bảo trợ	3\$00

CỘNG LÀ 10\$66

Chà, mười đồng sáu hào sáu cơ à? Kiếm đâu ra được món tiền to ấy? Thế mà không khoản nào đảm được thì có nguy không?

Tứ : - Hay là giảm quỹ bảo trợ.

Tôi : - Chả nên, ta cần món tiền đó để giúp ngậm anh em túng thiếu và làm việc thiện chứ.

Đó là một món cần bậc nhất đấy. Nhưng mà vốn đã có năm đồng rưỡi rồi, vậy phải trừ độ năm đồng nữa thôi.

Tứ : - Xin phải nhất định tiền đóng cho đội đã.

Quyết định mỗi tháng mỗi người đóng cho đội sáu xu. Như thế được mỗi năm ba đồng sáu hào. Mà hễ cứ đầu tháng là đóng, không phải mất công thu.

Tứ : - Còn thì ta mở một cuộc lạc quyên chỗ quen thuộc.

Ầm ầm như sấm : - Không ! Đi xin à? – Chịu thôi ! – Chớ chớ !

Sêu : - Tôi xin sáu tháng anh em ta lại có một tuần lễ “nhịn”, nhịn quà vật, xi nê, nhịn đi xe, nhịn tất cả những thứ vô ích, hay không ích mấy. Tiền để dành bỏ vào quỹ đội. Như vậy hai tuần lễ có lẽ được đến đồng bạc hay hơn nữa.

Hội đồng hoan hô ưng thuận.

Tôi : - Chúng ta phải làm các đồ nhỏ để bán ở Hội chợ như đồ chơi, tranh kính, dao rọc giấy, bàn chải, chụp đèn, khung ảnh, dĩa, chổi, quạt, cặp sách v.v... Hội đồng đoàn họp tôi sẽ bàn để ngày hội đoàn mỗi đội có một gian hàng nhỏ nữa, ta thi nhau làm khéo mà bán, lãi chia đôi với đoàn. Được không?

- Được lắm.

Tứ : - Anh có đi hội đồng đoàn thì nên bàn mở một cuộc xổ số lấy đồ, cái đó phát tài to đấy.

Sêu : - Phát tài to thì phát tài to. Nhưng hôm nọ có anh bàn bị anh đoàn trưởng cho một hồi: Đánh số tức là đánh bạc, chơi may rủi, đánh bạc luật phép Hướng Đạo nghiêm cấm.

Xuân : - Chúng ta nên hái những thứ thuốc Nam bán lấy tiền và dùng được. Tôi lại có một ý không biết anh em có ưng không. Có biết bao nhiêu thứ bỏ phí mà ta có thể kiếm để dành và bán lấy tiền được : xu con rồng, bao chè cũ, mảnh chai, nút nhôm các chai rượu, giấy vụn v.v...

Chính : - Ý hay đấy, chúng ta nên làm chiếc hòm, nhặt được cái gì bỏ vào đấy, sau sẽ đưa soạn rồi bán.

Anh Tứ lại kỳ cộm viết :

SỔ DỰ THU 1939

Đoàn trợ cấp	3\$00
Anh Xuân cho	1\$00
Anh Sêu cho	1\$00
Tiền đóng	3\$60
Hai tuần lễ “nhịn”	1\$50
Thủ công	4\$00
Bán đồ cũ	1\$00

CỘNG LÀ 15\$10

Tứ : - Mười lăm đồng một hào, a... a... thừa được năm đồng.

Tôi : - Anh quên rằng đó mới là dự thu thôi chứ đã là thực thu đâu. Nếu chúng ta không nhịn, không đóng, không làm thủ công, không dành đồ cũ thì vỡ nợ chứ. Vậy tôi xin anh em đồng hô to cái băng này :

Tôi : Đề dành Cả đội : Hết sức

Đóng tiền Hết sức

Chăm làm Hết sức

Hết sức, hết sức, hết sức Hết sức

Tôi : - Thế anh nào có việc gì bàn về quỹ đội nữa không?

Tứ : - Quỹ đội thì chả nói, chứ tôi muốn hỏi anh làm sao quỹ đoàn lại chẳng trợ cấp cho ta nhiều nhiều một tí.

Sêu : - Thế anh không biết đoàn còn phải trả dần món vay ở quỹ hội ư? Đoàn còn phải mua vải cho chúng ta ư?

Tứ : - Tuần sau có họp hội đồng nữa không anh?

Chính : - Còn vài lần nữa. Chúng ta mới lập đội phải “mở hàng” làm một điều thiện to mới được. Các anh nghĩ xem nên làm việc gì để lần sau bàn.

GẬY

Hội đồng hôm nay bàn về gậy. Anh em định không mua, mà định hôm nào đi chơi gần rừng thì kiếm mỗi người một cái rồi chạm trổ cho ra ý Hồ, ghi ngày tuyên hứa, ghi các trại to một cách đơn sơ và đẹp. Lại nung gỗ cho rắn.

ĐỒ DÙNG

Anh Chính bàn mua một cái nồi “xúp” to với chiếc lập là, một lọ “còn” bị anh em bác.

Kết cục định mua cái nồi thổi cơm, hai sanh và một ấm đun nước. Thùng vải cũng bị bỏ vì chóng hỏng và đắt. Anh em thừa những cái thùng kềm nhỏ có nắp, bỏ bát đĩa vào trong được. Trời mưa đựng áo vào cũng được. Đến trại lại đem ra làm thùng xách nước. Nghĩ cũng tiện. Bao nhiêu đồ, cả lều, búa, cái gì cũng đánh dấu một cái đầu Hồ với hai chữ H.Đ. Hưng Đạo vào, thế là khỏi thất lạc.

Anh thủ quỹ phải kiêm chức giữ đồ cũng như anh thư ký kiêm giữ sách vở vậy.

Mỗi kỳ trại xong anh em phải lau, phải phơi cẩn thận rồi hôm họp thời các anh thu lại thật đủ, cất vào tủ.

TỦ SÁCH

- Lại phải có sách nữa các anh ạ.

- Có chứ. Bắt đầu chúng ta hãy mang lại đây những sách và báo Hướng Đạo sẵn có. Rồi sau đội sẽ để riêng món tiền lo về việc đó. Trước hết phải có báo Hướng Đạo Thăng Tiến toàn bộ, một vài thứ báo Hướng Đạo nước ngoài, tờ báo của đoàn ta. Rồi đủ các sách của B.P., lại cả các sách học và giải trí nữa.

TỤC LỆ

Bàn đến tục lệ là anh em đã thấy lè nhè như các cụ ngồi giữa đình. Nhưng xét ra thì anh nào cũng ra chiều cản trở lắm.

Quyển Đội Phả được công nhận là vật quý nhất trong đội. Trong đó sẽ có chép ngày lập đội, anh em ký vào, ghi các điều oanh liệt của đội, ảnh, tranh vẽ.

Mỗi khi có anh mới vào sẽ được xem Đội Phả để biết lịch sử của đội, công nghiệp của các anh đi trước.

Hai cuộn len làm tua vai.

Các hành động bí mật của đội. Đó là những việc bí mật của đội làm, ví dụ giúp “ngầm” một gia đình nào, sửa soạn một trò vui sẽ diễn sau, giúp việc “bí mật” một bầy sói v.v... Những hành động bí mật ấy chỉ có anh em trong đội và anh đoàn trưởng biết mà thôi.

Ai ngoài đội vào đội quán phải có phép riêng. Không bắt chước tiếng kêu đội khác. Anh em trong đội đều dùng vòng khăn quàng có một sợi vàng đan thêm vào để làm hiệu riêng với nhau.

Gặp nhau lúc nào cũng phải tươi cười.

Nhà anh em có việc hiếu, hỷ, cả đội phải có mặt và giúp hết sức.

Anh nào mới vào phải qua kỳ thử thách riêng. Vào đội, từ biệt đội, có lễ nghi riêng.

Còn nhiều sự tỉ mỉ nữa. Bao nhiêu tục lệ làm cho anh em cảm rằng: chúng tôi ở một gia đình riêng.

Muốn có một hình dáng riêng chúng tôi lại định rằng mỗi khi có vị huynh trưởng lại thăm đội, dù ở nhà, dù ở trại, chúng tôi sẽ có một lối trình diện đặc biệt mỗi lúc một khác hoặc diễn tả một cảnh đời hồ, một việc của nghĩa hồ. Diễn tả trong một hai phút rồi chúng tôi sắp hàng thật ngay ngắn và hùng dũng, và đồng thanh kêu chào ngôn hay tiếng đội để chào khách và tỏ chí khí mình.

Đội của tôi định sẽ cùng nhau tập mấy nghề riêng. Hiện giờ lo đóng đồ thì chúng tôi đều học nghề thợ mộc. Đóng xong đồ đội chúng tôi định làm một chương trình để xin phép anh đoàn trưởng sửa lại đoàn quán. Về nhà, chúng tôi sẽ đem tài nghệ để chữa vật. Chúng tôi đã sắm đủ đồ dùng.

Sau này lại định học thêm mấy nghề khác nữa để anh đoàn trưởng hễ dùng đến là có chúng tôi ngay, hay là để làm việc thiện.

VIỆC THIỆN CỦA ĐỘI

Trước khi đội tôi lên đường hoạt động, tôi họp anh em lại hội đồng. Tôi : - Anh em ta sắp ra hoạt động, việc gì nên làm trước tiên.

Anh em nghĩ ngợi một lúc rồi ai nấy bỗng mặt sáng láng lên. Tôi đã biết mà. Tôi nói :

- Tôi gõ một cái thì anh em cùng nói xem có đồng ý không nhé.

- Việc thiện !

Quả nhiên anh em đồng ý. Phải, việc thứ nhất phải là một việc thiện to lớn. Làm gì?

Các anh em thi nhau nói, tôi vui thích nên cũng không bảo im nữa. Một lúc lâu tôi nói :

- Ta cần làm ngay một việc ngay ngày thứ năm này. Lúc này tôi thấy nói nhà thương. Hay là anh em ta làm một mẻ quà vào tặng các người nghèo nằm bệnh.

Ý ấy được anh em tán thành. Nhưng nhiều anh còn nói : lần sau thì đi xẻ rãnh ở xóm ô. Đi chơi với trẻ ở làng Quai. Ngõ tôi có ông cụ ốm ta làm một thúng gạo, đến tối gõ cửa, bỏ tọc vào nhà cụ rồi trốn biệt.

Bao nhiêu việc, làm sau.

Hôm nay hãy đi lo làm bánh đã. Anh em định làm bánh chứ không đi mua. Lần này chung nhau chứ không trích quỹ đội.

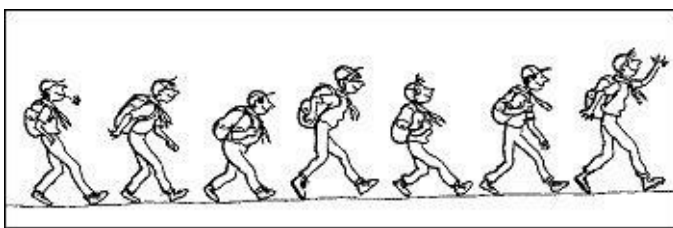
- Anh ạ, làm bánh gì lành ấy.

- Phải.

- Chúng ta cũng nên gói giấy cẩn thận. Đưa tận tay và nói “biếu” cho người ta đỡ tủi.

- Chính thế.

Tôi thật là sung sướng. Đội của tôi đã thành. Chúng tôi gặp nhau vui vẻ, đến đội quán như vào một gia đình thứ hai, tất cả những tục lệ : tua vai, cò, chằm ngôn, đồ dùng đã làm cho chúng tôi một tinh thần chung vậy.



IV. HOẠT ĐỘNG

Hôm nay Sêu lại đi chơi với tôi. Chúng tôi bàn họp Hội đồng đội để bắt đầu hoạt động. Hơn một giờ bàn bạc mới sắp đặt xong chương trình buổi họp đó.

HỘI ĐỒNG ĐỘI

Phúc tôi khai mạc : “Hôm nay là kỳ hội đồng đội cho hai tháng sắp đến. Trước hết tôi xin trình các anh công việc của hội đồng đoàn hôm nọ. Đoàn ta nhất định dự việc phòng thủ thụ động của tỉnh nhà. Trong việc ấy đội ta phải có bốn anh có bằng cứu thương, một anh có thông tin. Chúng ta phải tập luyện ngay. Lại còn việc tuần lễ Hướng Đạo và trẻ em. Đoàn ta đã nhận dự một cách rất hoạt động: đã nhận tổ chức cuộc thi “tháo vát”. Sẽ có một kỳ họp riêng bàn việc này. Đến kỳ hội đồng đoàn sau, các anh có điều gì ủy cho chúng tôi trình với hội đồng không?”

Từ : - Xin hai anh trình với hội đồng thu xếp để đoàn ta đi cắm trại một độ thật dài.

- Anh em có ưng điều xin này không?

Ai cũng đồng ý.

Sêu : - Bây giờ xin anh thư ký và anh thủ quỹ cho anh em biết về công việc đội.

Việc này một lúc lâu mới xong.

Phúc : - Chúng ta bắt đầu làm việc, vậy phải có một chương trình cả năm.

CHƯƠNG TRÌNH

Tôi xin bàn thế này:

1. Xem hiện tình chúng ta thế nào?
2. Hết năm chúng ta phải đến bậc nào?
3. Trong năm định làm những việc gì?

Việc gì cũng phải thế, có đầu có đuôi mới được.

Hiện tình chúng ta thì: tôi thì xong hạng Nhất rồi. Anh Sêu xong hạng Nhì. Ba anh còn là Tân sinh. Đội mới có năm người.

Hết năm phải thế nào?

- Lên hạng Nhất cả.

- Các anh nói phải. Phải lên hạng Nhất mới gọi là Hướng Đạo Sinh được. Nhưng phải tuân tự.

Tôi thì hết năm nay phải được lên bậc Hướng Đạo Hiệp Sĩ.

Anh Sêu phải lên hạng Nhất.

Tứ, Xuân, Chính trong bốn tháng phải lên hạng Nhì, rồi trước khi tập chương trình hạng Nhất thì lấy mấy bằng chuyên môn phải không?

- Phải lắm !

- Chúng ta có định làm việc gì nữa không?

- Có chứ.

- Anh em nghĩ xem.

- Một việc thiện to lớn.

- Một trại hè thật lâu.

- Dự một buổi họp đoàn.

- Đội mình cũng mở hội nữa chứ.

- Thăm một trại canh nông, mấy nhà máy, mấy nhà bảo tàng, vài nơi có di tích lịch sử...

Được đấy, ta cứ biên cả vào chương trình. Việc nào làm được thì ta làm, việc nào chung với đoàn thì ta trình hội đồng đoàn. Còn một thêm vài anh mới nữa.

Anh Xuân viết ngay :

ĐỘI HỒ		ĐOÀN TRẦN HƯNG ĐẠO										
CHƯƠNG TRÌNH NĂM 20....												
	GIỀNG	HAI	BA	TƯ	NĂM	SÁU	BẢY	TÁM	CHÍN	MƯỜI	MỘT	CHẬP
Phúc	Tập chương trình Hướng Đạo Hiệp sỹ và bằng chuyên môn.											
Sêu	Tập chương trình hạng Nhất và bằng chuyên môn.											
Tứ Xuân Chính	Tập hạng nhì			Tập bằng chuyên môn								
Hai anh mới	Tân sinh	Tập hạng nhì		Tập bằng chuyên môn								
Công việc cả năm												
Việc thiện to – Trại hè lâu ngày – Hội đoàn – Hội đội – Thăm trại – Thăm xưởng thợ – Thăm nhà bảo tàng												
Châm ngôn : NÓI THÌ LÀM												

Chương trình này chúng ta phải chia làm hai chương trình sáu tháng. Mười hai chương trình một tháng và năm mươi hai chương trình tuần để thực hiện thì mới tiện. Mỗi tháng tập một môn thì không tốt, chúng ta phải làm thế nào cho tháng nào cũng tập đủ môn và mỗi môn một ít cho vui. Việc làm các chương trình hàng tháng và hàng tuần, từng buổi họp và từng cuộc chơi thì để anh Sêu với tôi xin đương. Muốn đến mục đích chúng ta hãy xem một tháng có thể họp mấy lần, đi mấy lần đã.

Bàn bạc hồi lâu anh em định mỗi tuần họp một lần, mỗi tháng đi chơi trong đội một lần, trong đoàn một lần. Những khi công việc thư thả thì tuần nào cũng đi, tháng nào cũng cắm trại.

Tháng này đoàn cắm trại ở Đại Mộ, anh em lo ngay từ bây giờ, đội trưởng soát lại đồ dùng chia đồ cho anh em mang, làm chương trình những lúc chơi riêng, phó đội lo việc lương thực với anh thủ quỹ, anh thư ký tìm một mẫu bếp mới. Tứ và Xuân làm trạn, Chính trang hoàng trại. Việc thưởng phạt không có gì vì anh em trong đội làm việc như thường cả.

Tôi xin đội nhận một anh đoàn sinh mới là anh Ân. Việc này anh em nhận thì tôi sẽ trình anh đoàn trưởng.

Hết việc bàn, hội đồng tan, định hai tháng nữa mới họp.

Hai hôm sau tôi làm xong chương trình tháng và đem ra bàn cùng anh Sêu. Xong rồi tôi do ở chương trình này mà làm chương trình họp tối thứ năm ở đội quán.

Tôi đem cả ba chương trình lên đề anh đoàn trưởng xem và xin anh chỉ bảo cho. Anh bảo cũng dùng được và sau khi đội họp thì ghi những điều hay, dở rồi đưa đến cho anh xem.

ĐỘI HỌP

Chương trình đủ rồi, chỉ còn thực hành. Chúng tôi phải họp vào lúc các đội khác không có ở đoàn quán để cho tiện làm việc. Từ nay cứ nhất định rằng bây giờ rưỡi tối thứ năm là họp. Mà họp đến chín giờ là tan, như vậy anh em dễ nhớ mà các ông bà ở nhà cũng biết giờ giấc cho đỡ lo.

Anh Xuân đến chậm hai phút. Chúng tôi không đợi, cứ họp thật đúng giờ.

Bắt đầu tôi nhắc lời anh đoàn trưởng nói để anh em hiểu rằng buổi họp này không phải là một kỳ hội đồng, chỉ là một buổi họp để tập làm và chơi thôi. Rồi tôi nói về điều luật thứ tư, anh em hỏi vài điều: lúc thế này thì nên làm thế nào. Chúng tôi cùng tìm cách xử trí làm cho thật đúng luật.

Đến bài hát tôi đã học thuộc, đem ra hát cùng anh em. Tôi nghiệm thấy lúc cất tiếng thì đông mà lúc trọn bài chỉ còn ít người. Có anh cứ hát se sẽ nấp tiếng vào dưới tiếng anh em. Tôi ghi việc ấy vào ngăn riêng ở chương trình rồi bảo anh em nhắm thuộc câu hát, nghe tôi hát cho thuần tai rồi cùng cất tiếng hát theo tôi đánh nhịp. Kết quả thấy khá hơn trước. Nhưng còn một anh ề à, tôi phải nói: “Hát để cho vui, chứ không phải là hát chơi. Nếu hát công phu âm điệu mới đúng chứ, âm điệu có đúng thì mới hết được cái thú của bài hát”.

Tôi bung cái khay chơi “Kim” ra để anh em tập nhớ; thấy chúng tôi còn phải tập nhiều vì chưa biết chia những điều cần nhớ ra từng nhóm, có cách, có phương pháp.

Đến lúc học Sử, tôi xong đã lâu rồi mà anh Sêu còn phải nói mãi. Việc này tôi cũng ghi vào chương trình.

Học nút xem ra một người bảo ba thì khó quá. Có anh dùng chuỗi chứ không dùng thừng thấy chán ngay. Tôi nhắc anh em cũng nên dùng chiếc thừng to để dùng được việc. Học được nút là thực hành ngay.

Bài học nút xem chừng êm đềm quá hóa đến lúc chơi thì anh em rất hăng. Lúc vào việc thì thấy vui vẻ như lúc mới họp, vui vẻ đến tận lúc tan buổi họp.

Hôm sau tôi gặp anh Chí đưa anh xem chương trình thì anh bảo: “Cách chữa hát như thế phải đó. Còn Sử

- Phải, có xe đạp thì nhanh hơn. Nhưng những cuộc ta đi phải đi chân cho quen, và lại đi chân mới biết được nhiều thứ.

Một thoáng, Tứ đã về: anh Sêu đi từ 4g rưỡi rồi.

Anh em phân vân quá. Anh Chính ngắm đường đã một lúc lâu, bỗng kêu lớn: vết giày anh Sêu đây mà, anh ấy đã đến đây rồi, đi ra chỗ này rồi thấy vết rối loạn. Tôi nhìn kỹ thì quả thế. Tìm lúc lâu thấy có vết kéo dài như tên chỉ đường, rồi ở chỗ vào cầu chúng tôi tìm được mảnh giấy. Cả đội xúm lại, thì ra bức mật thư anh Sêu để lại. Chắc bọn bắt cóc anh canh kỹ lắm nên anh không viết được, chỉ dùng móng tay vạch ngang dọc, trông như chữ Morse. Tứ và Xuân xem hồi lâu rồi dịch ra: “Tôi bị bắt qua cầu”.

Tôi họp anh em lại bảo rằng: “Lúc này ta thực hành phép đi Hướng Đạo. Cái cầu này dài hai nghìn thước. Chúng ta vừa chạy vừa đi, vượt qua trong 15 phút”.

Vừa đi chúng tôi vừa để ý nhìn, nhưng cũng không thấy gì. Hết cầu, tìm ra một mật thư nữa. Chỗ này có lẽ quân cướp phân vân rồi bàn nhau nên anh Sêu dùng bút chì viết rõ được là “Họ định đi về Bắc – Đông Bắc”. Tứ nhận mặt trời mọc tìm phương hướng ngay. Xuân đóng la bàn thử thấy thật đúng, chúng tôi tất tả đi về phía đê Gia Thượng ngay. Phải đường rồi, có mấy chỗ thấy xếp đá hay buộc cỏ, rồi bỗng thấy vết đi quặt xuống bãi. Trên bãi cát, vết chân xem rõ mòn một, rõ truyện như đọc một tờ nhật trình vậy. Chúng tôi theo vết đến bên cái hồ lầy đất đỏ thì bỗng không thấy gì nữa. Chính thổi hiệu còi, hồi lâu hình như dưới hồ sâu có tiếng đáp lại. Chúng tôi ghé xuống... Thì... trời ơi... anh Sêu nằm dưới hồ, có vẻ bị thương nặng lắm. Lập tức tôi bảo Ân làm nút ghế để giòng anh Xuân xuống xem tình hình làm sao. Xuân đến nơi một lúc thì còi báo cho chúng tôi biết rằng anh Sêu sái xương chân vì bị sa hố, anh bị cảm nữa.

Tứ và Chính vội vàng làm cáng rồi dùng nút gỗ thả xuống. Xuân đặt Sêu lên cáng để anh em kéo lên. Kéo lên việc khó lắm, vì chúng tôi phải làm thế nào cho bờ hố khỏi lở không có thì cả bọn sa xuống hết thấy còn gì. Kéo được anh Sêu lên còn anh Xuân, lúc này cũng mệt nót vì anh dùng sức quá. Tứ lại phải làm nút ghế kếp mới lôi được bạn lên.

Bây giờ đến chuyện chữa cho Sêu. Bong gân thì bóp bằng vỏ gạo. Chính phải đi tìm cây gạo ngay, còn Tứ thì tìm khúc tần để chữa cảm. Một lát bệnh khỏi. Anh em vui mừng đã tìm thấy anh đội phó yêu quý, hót những “ban” rầm trời.

Chúng tôi nghỉ một chút. Sêu cùng tôi sung sướng vô cùng vì đã tìm được một trò chơi cho anh em ôn lại những môn đã học và tập việc cho quen. Hai anh em định lần sau sẽ tìm một trò hay hơn và hỏi họp hơn nữa để cho cả đội chơi cho thỏa thích. Nhân tiện chúng tôi lại bàn đến kỳ đi của đoàn tháng sau. Về việc này khi họp hội đồng đoàn, để làm chương trình, chúng tôi sẽ xin cho một đội vẫn được giữ nguyên đội mà chơi chứ không chia rời ra, lại xin có một phần thì giờ riêng để trong đội làm riêng với nhau.

Đúng 10g tôi đi thu xếp việc làm cơm. Hôm nay việc này tôi làm lấy, vì tôi muốn tập để thi Hướng Đạo Hiệp Sĩ. Tôi phải làm cho đúng 11g là ăn được, nhất định không để trễ.

Rửa bát xong là tìm chỗ mát, anh em ngủ trưa. Trời nóng, tuổi trẻ, sau một buổi khó nhọc, phải ngủ trưa thì thân thể mới vạm vỡ được.

Đến lúc dậy chúng tôi tập ném dây bắt người. Hồng cầm sách trong các truyện kiếm hiệp có lẽ cũng thế này chứ gì.

Sau đó học Morse một lúc, tập làm việc thông tin như thực rồi chúng tôi đánh mấy ván cầu giò.

Trước khi về, lại thăm đình Gia Thượng hỏi sự tích thần, xem chỗ dân họp rồi vừa đúng 16g về đến Hà Nội.

Chương trình về cuộc đi này tôi cũng đem trình anh Chí, anh định đem ra hội đồng đoàn để các anh đội trưởng bàn bạc cách làm.

Lần này cuộc đi của chúng tôi chỉ có một mục đích ôn luyện những môn đã học.

Tôi lại lo đề có những cuộc đi khác mà cuộc nào cũng có một mục đích hẳn hoi như :

Tìm cây làm thuốc.

Tìm cây cắm trại.

Việc thiện chung: khơi cống, chữa rào, nhặt củi cho người nghèo, sửa cầu, trung thu trẻ nghèo v.v...

Tìm các cây, cỏ, hoa, đá về làm kho học.

TRẠI ĐỘI TRONG ĐOÀN

Trong đội chúng tôi chỉ nóng đi cắm trại riêng, nhưng anh đoàn trưởng chưa cho phép. Anh nói để sau kỳ trại đoàn xem đội làm việc thế nào, ý anh định xem có đủ tài, đủ tin cậy không đã.

Thứ bảy, sau buổi học chiều chúng tôi đi trại đoàn. Đồ đạc lương thực đã sắp sẵn từ trưa, vả lại đi không xa nên chúng tôi cũng kịp thời giờ. Trước khi đi, tôi điềm anh em xem cách buộc túi có gọn ghẽ rồi mới lên đường. Anh Ân vì chưa tập bao nhiêu nên hãy ở nhà, công việc trại anh chưa làm nổi, ngủ lều anh chưa quen sợ có yếu đau chẳng.

Trại chúng tôi cắm trong một cánh đồng rộng. Mỗi đội cách nhau độ trăm thước, quây chung quanh lều anh đoàn trưởng và anh phó đoàn đóng ở trên một cái gò hơi cao. Như thế tiện lắm vì cùng đi trại mà mỗi đội chúng tôi vẫn giữ được tính cách riêng. Bếp núc thì một bữa làm chung, một bữa riêng từng đội.

Trong đội Hồ, tôi thì chọn chỗ, anh Sêu phải dựng lều và lo lọc nước vì anh muốn tập để lo hạng Nhất. Anh em thì lo thu xếp ngay chỗ ngủ. Người nào cũng phải có vải sơn trải dưới. Xong mỗi người vác cái vỏ đệm vào làng thuê ít rom nhồi vào. Như vậy tiện lắm, rom không rắc ra đường mà đến lúc tan trại chúng tôi lại vác đến tận nơi trút trả.

Công việc vừa yên thì anh phó đoàn nổi hiệu lửa trại. Các trò anh đoàn trưởng vừa dặn làm lúc chiều nhưng chúng tôi cũng vừa nghĩ vừa diễn kịp. Đội tôi diễn tả “mấy người gặt lúa về và người nhà vui mừng được lúa” hết lắm. Cuộc lửa trại hôm nay ngắn thôi vì ai cũng hơi mệt. Sau mấy câu khuyên nhủ của anh Chí, một bài hát êm ái, chúng tôi về lều.

Hiệu tắt lửa nổi lên thì đồ đạc cất vừa xong, bao nhiêu đèn tắt hết. Chúng tôi chúc nhau ngủ yên, một cái im lặng bát ngát bao trùm cả trại. Nằm gần cửa lều, nghe chừng anh em yên giấc cả rồi mà vẫn không nhắm mắt được. Nghĩ đến chương trình trại này, làm thế nào cho thực hiện được phần trại của chương trình hàng tháng. Khi đã nghĩ cách xếp đặt cho chu đáo rồi thì tôi ngủ lúc nào không biết.

Chợt thức dậy, thấy rạng đông, Chính nằm cạnh tôi cũng thấy cựa quậy. Tôi khẽ kéo Chính, hai anh em ra. Tôi rú: “Đi xem chim đi”.

Chúng tôi nhẹ nhàng bò xuống bờ ruộng bỗng ngay bên mình, một con sơn ca bay vút lên, đứng lưng chừng trời thì hần chập chờn rồi hót, hót xong lại bay lên nữa. Gần đấy có một con cò yên chí rằng không ai dòm dò đi theo bờ ao, thỉnh thoảng thò mỏ xuống nước. Chính đẩy tôi: “Đẹp nhỉ, anh? Ảnh nào đẹp bằng”.

Tiếng tù và đã lên, chúng tôi chạy ù về, đi súc miệng rồi theo anh Chí tập thể thao. Bờ ruộng để chạy, cây để leo, ném đất, nhảy qua ngòi, thích hơn ở sân vận động nhiều.

Tập xong đi tắm, Sêu cùng tôi được phép bơi 50 và 100 thước, nhưng trước khi lội, anh đoàn trưởng đã dò nước trước rồi. Trong lúc bơi, lại chính anh trông nom cho được chắc chắn, lại sắp sẵn các đồ cấp cứu, dù chúng tôi cho rằng không cần. Mới hay rằng anh thật cẩn thận, tắm gương ấy làm cho chúng tôi không dám liều lĩnh chút nào.

Tắm về thì Sêu vá lều, Xuân quấy nồi cháo đã đặt từ lúc mới dậy, Tứ và Chính làm chạn chằng dây phơi, tôi thì quét trại.

Cháo xong chúng tôi nai nịt chỉnh tề và tập qua trình diễn.

Hai anh chánh, phó đoàn trưởng thăm trại chúng tôi cuối cùng. Mới vào thấy trại vắng ngắt, rồi một tiếng rống, ngũ hổ bò ra. Trong chớp mắt chúng tôi đã xếp hàng ngay ngắn, hô khẩu hiệu “khỏe vì nghĩa” chào hai anh.

Các anh xem cách ăn mặc ngay ngắn, sạch sẽ, lều đã chổng lên, các đệm chiếu phơi rồi, bát đĩa rửa xong xếp cẩn thận, dưới đất không còn một que diêm, bảng luật trại căng ngay ngắn. Anh Chí lướt ra bảo: “Hổ khá đấy, trại hôm nay giật giải nhất”, chúng tôi cất tiếng rống ghê người để cảm ơn anh và tỏ dấu vui mừng.

Hai anh vừa quay đi thì Chính kéo tôi, ghé vào tai: “May quá anh ạ, cái thìa quên chưa rửa, tôi vội dẩu xuống dưới, không thì khốn”. Tôi tái mặt đi, buồn không biết chừng nào... Chạy theo anh Chí, toan nói thì đã có hiệu chào cờ. Phải đem anh em sắp hàng. Cờ lên rồi, anh Chí nói: “Hôm nay đội Hồ cắm trại khá lắm, đáng giải nhất”. Các đội toan reo mừng chúng tôi, nhưng mặt tôi càng tái đen đi. Tôi cả quyết đến trước cờ thưa rằng: “Thưa anh, trong trại chúng tôi, một em dại dốt dẩu cái thìa bần ở dưới. Chúng tôi không đáng nhất xin trình anh rõ”.

Mồ hôi mình tôi đầm đìa. Anh Chí cảm động: “Anh nói thế phải, nhưng dù kể cái đó, đội Hồ cũng hơn các đội khác nhiều lắm”.

Tôi : - Nhưng thưa anh, có điều dối giả thì không bao giờ đáng nhất cả.

- Phải lắm, vậy đội Voi hôm nay được giải.

Tôi nói được câu: “Cảm ơn anh” rồi lui về, xấu hổ, nhưng trong người nhẹ đi nhiều khi xem thấy Sêu, Tứ và Xuân có ý như tôi cả.

Cả đoàn ngồi xuống, anh đoàn trưởng nói mấy lời về lối chơi thắng thắn của Hướng Đạo. Lời nói của anh đơn sơ mà thấm thía. Tôi vừa nghe anh vừa nhìn Chính thì thấy mắt hấn lấp lánh, trong lòng tôi càng cảm động hơn nữa.

Chúng tôi về để sắp sửa dự cuộc chơi lớn, Chính theo tôi, bần khoản, như ý muốn nói mà nghẹn ngào. Tôi quàng tay vào vai hấn hỏi rằng:

- Lời đoàn trưởng, em hiểu chưa?

- Em hiểu rồi.

- Thế thì tôi mừng lắm. Em cố hết sức và đừng nhớ đến chuyện hôm nay nữa.

Anh đoàn trưởng bảo cho biết rằng: lương thực của đoàn bị đảng M.A. lấy mất rồi. Tôi vội họp anh em lại bàn việc phá đảng M.A. để lấy lương thực lại.

Sêu đến kho lương tìm dấu vết quân giặc, Tứ đi xét địa thế quanh vùng. Ba chúng tôi thay áo, trá hình để quyết vào đất giặc.

Sêu về báo cho biết rằng quân cướp đã đem hòm lương ra khỏi trại và ra phía cái mườu (rừng con) giữa đồng rồi.

Tứ dẫn lối cho chúng tôi tiến binh. Gần đến nơi thấy đất hiểm ác quá, giữa rừng có cái miếu cổ, xung quanh có cây cỏ thụ rườm rà, bao nhiêu chỗ cho quân giặc ẩn núp, vào đó không khéo thì chết. Xuân bàn bỏ con đường lớn đi tắt vào sau mườu thì hơn. Chúng tôi dùng mưu ấy, nhưng chia nhau làm hai bọn định cùng vào gặp nhau ở sân miếu.

Tình thế chúng tôi nguy quá. Sêu bị giết rồi, Xuân bị vây, hay bên đều có quân địch đón đầu. Tôi liền bò vào thì thấy... thấy cái gì? ... thấy anh Chính của tôi đang tựa gốc cây, khóc rưng rức. Bên kia rừng âm âm có tiếng quân giặc đánh với đội Voi chan chát.

Tôi gọi :

- Chính, lúc này hơn lúc nào hết, tiến lên chứ !

Chính bàng hoàng, nhóm dậy, rồi quả quyết lăn xả vào, hai tên giặc bị hấn hạ ngay. Chúng tôi chiếm được miếu khiêng hòm lương về.

Cả đoàn reo hò, hát khải hoàn, mừng cho chúng tôi đã thắng.

Chỉ có ở đoàn Hướng Đạo mới có những cái vui như vậy. Vui vì mình được, anh em được lại vui hơn nữa vì mừng rằng trong đoàn có nhiều người hơn mình. Mỗi khi chơi thì mong sao cho đội mình khá nhất nhưng thấy có đội khác hơn mình thì vui sướng. Chơi với đoàn khác thì mong cho đoàn mình nhất, nhưng không

được nhất cũng thích, thích vì sẽ được một phen cố gắng để giặt giũ sau này.

Chơi một cuộc thể mà mệt.

Đến chiều tập mấy khoa chuyên môn, chơi một trò chơi thể thao rồi mỗi đội lại về một đường. Anh Chí về với chúng tôi, anh bảo rằng: “Tháng sau các anh cắm trại đội được rồi đây”.

TRẠI ĐỘI

Lần này cắm trại đội, sung sướng thì phải nói. Chúng tôi đã họp hội đồng để thu xếp cẩn thận, xem đất trước, thảo chương trình, đưa anh đoàn trưởng xem, tính lương thực, soát nhà vải cùng đồ dùng: thử các túi xem có gọn không.

Trước hôm đi tôi đến chơi anh Chí, xem anh có dặn điều gì không.

Hạ trại cũng như hôm tháng trước, có khác chỉ là khác với tôi thôi. Tôi có cảm tưởng là đưa anh em đến một đất lạ, tôi thấy trách nhiệm tôi nặng nề lắm nên tôi lại càng cố sáng suốt, cố cẩn thận hơn nữa.

Cuộc lửa trại của chúng tôi là cuộc lửa trại nhỏ. Làm bếp xong còn ít củi cháy dở, chúng tôi nhóm ngọn lửa con, rồi ngồi xung quanh chẳng khác gì một bọn lữ hành đi trên đất xa, buổi tối quanh ngọn lửa, kể những nỗi dọc đường, câu chuyện hàn huyên cùng nhau.

Chúng tôi cũng hát nữa. Ai có truyện gì hay thì nói cho anh em nghe.

Lửa gần tàn thì có khách đến. Té ra anh Chí. Anh bảo: “Hôm nay ở nhà chả có việc gì, tôi đến chơi với các anh một tí”.

Anh nói, nhưng tôi hiểu rằng: “Lần đầu cho chúng tôi đi, cái trách nhiệm anh cũng nặng, anh ngồi không yên nên đến xem”. Nghĩ thế tôi lại tự hứa trong lòng rằng: Tôi sẽ làm thế nào cho không phụ lòng tin cậy của anh.

Đêm hôm ấy tôi soát thật kỹ, bảo Sêu nằm giáp cửa sau rồi mới đi ngủ. Mãi mới nhắm mắt được. Tôi mơ màng thấy cả thiên hạ thiếu niên đều cắm trại như chúng tôi, thích ngủ trại hơn ngủ nhà, ưa rừng núi hơn thành phố, lúc ấy ai cũng làm việc thiện, hóa ra thiên hạ thái bình; tôi chầm cái đèn to đi tìm xem anh nào, chị nào còn “mặt nhợt”, tìm mãi không thấy, sung sướng quá, nhảy múa, reo hò lên, hóa ra tỉnh dậy thì vừa tảng sáng, sáng với cái vẻ tươi vui hiện trên mặt.

Tất không có cuộc trình diễn, nhưng chúng tôi cũng tập thể thao rồi ăn mặc chỉnh tề, đi chào cờ để hướng tâm hồn về tổ quốc.

Không có cuộc chơi lớn, nhưng có nhiều cuộc chơi nhỏ, nhiều việc xem xét về cây cỏ, thú vật, công việc đồng áng. Chúng tôi gánh hộ mây gánh lúa cho một người, chạy thóc khi trời mưa hộ một bà cụ.

Tối đến về, một ngày trại tốt đẹp đã qua. Anh Sêu đi qua nói để anh Chí biết rằng đội tôi đã về đủ cả, làm tròn chương trình.

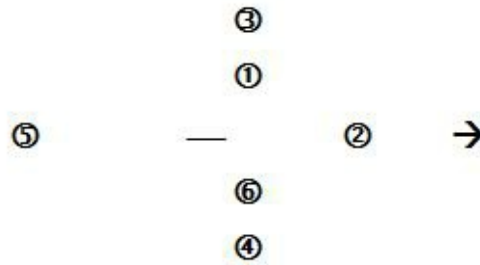
Một ngày trại có ích biết bao. Chúng tôi đi, đã làm một mình, đã được mặc sức thẳng tiến. Chúng tôi vinh hạnh vô cùng.

LỐI ĐI CỦA ĐỘI

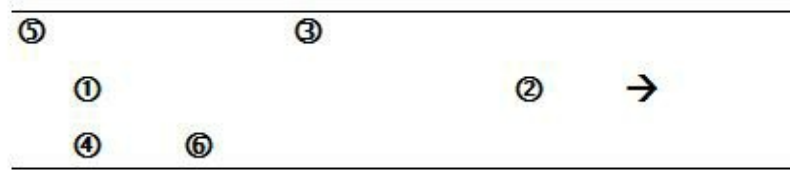
Lần này tập đi. Lúc yên coi cũng như lúc nguy, đội tôi phải đi cách nào cho tiện.

Đi sắp hàng hay đi nối đuôi mà gặp nạn thì khôn cả.

a. Đi chỗ đồng rộng thì thế này:



b. Đi trên đường:

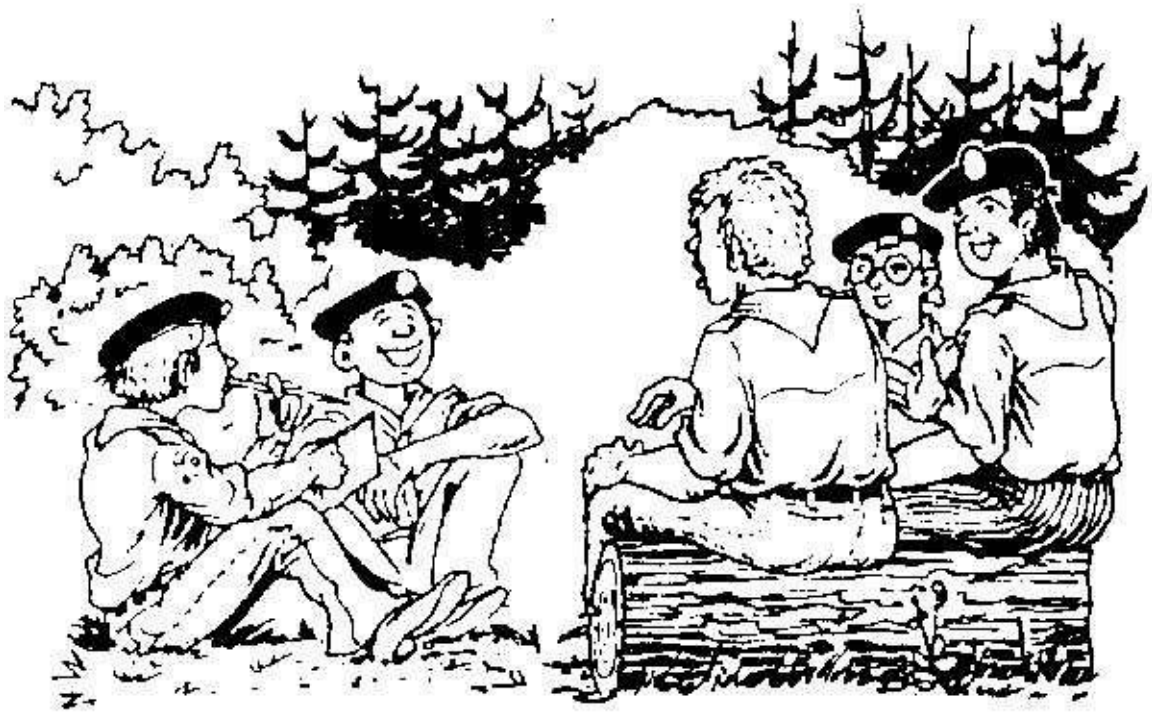


c. Đi những quãng quang đãng thì phải nấp mà xét kỹ rồi hãy đi qua, mà đi thật nhanh.

d. Khi ở chỗ kín thì vừa nghỉ vừa xem xét.

e. Nếu đi tiên phong mà không thấy đàng sau đuổi kịp thì bỏ cành cây hay làm dấu rồi hãy tiến lên.

f. Ban đêm thì đi gần nhau, mở mắt, đánh hơi, rỗng tay, cầm gậy nhau cho khỏi lạc, xem các ngôi sao.



V. HỌC THÊM

Đội tôi bây giờ cũng gọi là “chạy” rồi. Sêu và tôi vẫn chưa lấy làm vừa ý. Chúng tôi bàn nhau làm sao cho khá hơn, chuyên môn giỏi hơn.

SÀNH NGHỀ

Muốn sánh nghề thì tôi trông vào anh đoàn trưởng, lựa những lúc anh nhàn, lại chơi với anh luôn, nghe anh nói.

Anh thường khuyên không bao giờ nản lòng dù kết quả không được bao nhiêu, anh khuyên tôi để hết chí mà làm, để hết khí mà hăng hái, trau dồi làm sao cho mình nên một vị “anh hùng” đáng làm gương cho anh em.

Mỗi khi anh trao việc cho tôi, để cho tôi được tự do lo liệu rồi quyết định, để cho tôi nhận hẳn trách nhiệm đội tôi, cho tôi trở nên bậc huynh trưởng đảm nhận được công việc.

Tôi có ý sáng kiến gì anh cũng vui lòng bàn bạc chớ anh không độc đoán bao giờ.

Những lúc anh cùng tôi hai người nói chuyện với nhau, tôi coi là những buổi học tốt nhất trong đời tôi.

CHUYÊN MÔN

Học chuyên môn thì tôi phải nhờ những người biết nghề, sao cho khoa nào tôi cũng tiến hơn để giúp anh em. Không phải đim anh em cho kém mình, tôi tiến lên để cho anh em theo. Việc cho anh em lên hạng Nhì

tôi phải đảm nhận lấy, vì thế tôi phải tìm lấy một phương pháp huấn luyện sao cho anh em thực hành ngay được.

Tôi phải suy xét, lại phải xem nhiều báo và sách Hướng Đạo cho biết nhiều mảnh khoe, nhiều kiểu, đọc rồi lại thực hành nhiều cho thạo, thật tháo vát.

HỘI ĐỒNG ĐOÀN

Anh đoàn trưởng chủ tọa, họp có các đội trưởng và phó đội, mỗi tháng một lần.

Anh đoàn trưởng nói về luật Hướng Đạo. Anh nói đội trưởng phải thuộc luật và theo đúng luật hơn cả mọi người.

Anh phó đội Voi làm thư ký, đọc biên bản kỳ hội đồng trước. Các đội trình công việc. Cả hội đồng bình phẩm. Việc này làm cho tôi được rộng biết ra nhiều.

Sau đến ấn định chương trình hàng tháng của đoàn.

Ấn định ngày đi của đội “kiểu mẫu” là đội mà anh đoàn trưởng đứng đầu, các đội trưởng, đội phó là đoàn sinh. Ở đội này, tôi mới thực học được nghề làm đội trưởng.

Anh đoàn trưởng bảo chúng tôi vài cách xử trí trong đoàn. Anh cho chúng tôi gặp một anh đoàn sinh mới xin vào và hỏi đội nào muốn nhận. Anh em đều rụt rè, vì ba đội hiện giờ đang ngang sức nhau, mà anh mới này yếu như bầy ngày không được một bữa, lại còn lù đù nữa là khác. Tuy vậy, anh đội Gà đứng dậy nói: “Đội em xin nhận”, rồi anh chìa tay đón anh bé yếu đuối ấy: “Anh về với chúng tôi”.

Anh Chí bằng lòng lắm. Sau một lúc nghĩ ngợi, tôi thềm thềm cái cử chỉ của anh đội Gà vô cùng.

Nhân dịp ấy anh đoàn trưởng nói về việc ganh đua, anh bảo rằng:

GANH ĐUA

Có ganh đua thì mới chóng khá. Anh muốn cho đội anh hơn cả các đội khác, cái đó thì thật là chính đáng. Làm được không dễ gì. Nhưng Hướng Đạo Sinh, anh làm được. Anh làm, làm để học lấy một bài nghị lực, chớ không phải chỉ mong ở cái kết quả thôi đâu. Làm, phải làm, là việc của ta, hết sức làm là bổn phận của ta, thành hay không thành chẳng quan tâm gì lắm. Nếu ta chỉ biết có một chuyện “nhất”, thì cái trí của ta đã có giới hạn, chí cũng chẳng nhỏ lắm ru? Mà lại chỉ biết cạnh tranh thì tất suy bì kẻ hơn người kém. Kém người thì hèn học, hơn người thì kiêu căng: hai vị thuốc độc của Hướng Đạo.

Đội ta thi với đội khác mà ta kém thì ta mừng anh em đã giỏi, mừng cho nền Hướng Đạo có những đội hơn mình. Nếu chỉ nghĩ cho một mình thì sinh ích kỷ. Mà trong Hướng Đạo lại vì ganh đua chừa được thói ích kỷ, vì chỉ chơi hay chỉ làm cho đội, cho đoàn chớ không cho mình, chỉ nghĩ đến mình là một phần của đội, của đoàn, chớ không nhớ đến mình của mình. Tập thể được cái đức tính vì đoàn thể.

Khi cùng các đội khác thi thì anh đội trưởng nhắc cho anh em nhớ luôn rằng: được thì thích, nhưng thua

cũng thích, thích vì rằng được một phen cố gắng để rồi sau nhất.

Mình được thì rồi cho anh em đi chơi các đội cho khỏi ganh tỵ sắng. Mình thua thì vui lòng reo mừng anh em, nếu nhất mà để anh em ân hận, thì nhất có vui gì? Kỵ nhất là những câu: “Đội nọ xoàng, đội kia kém”.

Nếu tinh thần chưa vững, chúng ta cũng đừng nên thi nhau vội.

Anh đoàn trưởng lại nói đến một việc vừa xảy ra, tí nữa là lời thôi, mà nhờ mấy anh Hướng Đạo Sinh học trò một trường mà dở hóa hay được.

Ba bốn anh đi trại về, nhọc quá, vào một hàng nước giải khát, rồi nói chuyện tự do như ở giữa đồng. Có người đi qua cho là chướng mắt, về kể lại, nêu ngay câu chuyện si-cút làm ầm ầm ở cao lâu. Một nhà học giả nghiêm nghị vốn vẫn chưa biết Hướng Đạo nhưng thấy bộ áo của họ là chướng mắt, viết ngay một bài báo chế bác Hướng Đạo. Một hôm ông hỏi con xem biết Hướng Đạo họ làm gì không. Cậu con trả lời: “Không ạ. Con cũng không quen ạ, nhưng con biết rằng ở trong lớp, bọn này không chịu “cóp” bài bao giờ cả”.

Câu trả lời đó làm cho ông suy nghĩ. Lẽ nào những học sinh biết tự trọng như thế mà lại có những cử chỉ không xứng đáng. Rồi ông hỏi kỹ lại mới biết là mình nhầm, lại đi viết bài cải chính.

CUỘC ĐI & CẨM TRẠI CỦA ĐỘI KIỂU MẪU

Thường về chủ nhật cuối tháng thì đoàn tôi hay có cuộc đi, hay trại của “đội mẫu”. Cũng chẳng khác một đội thường mấy, nhưng đây chúng tôi được anh đoàn trưởng cho thực hành những điều anh đã bảo, hay đã học được trong sách, trong báo. Công việc thường là biểu diễn về một việc như đốt lửa, làm bếp, lập trại, cứu thương, thông tin (đủ các cách), tìm vết, xem sao. Xong mỗi việc chúng tôi lại tự tìm lấy những chỗ hỏng, anh đoàn trưởng lại chỉ bảo. Phần nhiều môn lại làm vào một cuộc chơi lớn khiến cho chúng tôi được hoạt động và thấy rõ những điều cần cho đoàn sinh. Có khi anh đoàn trưởng lại nói về một vấn đề Hướng Đạo để anh em suy nghĩ. Ví dụ như :

Mục đích của phép “hàng đội tự trị”.

Tinh thần đội.

Đội trưởng là người thế nào

Đội trưởng làm gương

Cách chọn anh đội phó

Ganh đua không phải là cạnh tranh

Lợi, hại của phép hàng đội tự trị

Ở đời tập nghề làm dân trong xã hội

Chánh phó đội chung việc nhau

Công việc của hội đồng đội

Chia việc trong đội

Nghề riêng mỗi đội

Trình diện và diễn tả

Sửa soạn các buổi họp

Đồ dùng của đội

Thói quen thứ tự

Tài chính của đội

Trại đội

Sổ con của đội trưởng, của đội

Tủ sách của đội

Chương trình hoạt động

Chuyên môn về chơi, hát, thủ công...

Việc thiện, giúp việc

Ảnh hưởng của Hướng Đạo Sinh ở quanh mình

Dạy chuyên môn thể nào

Các chuyên hiệu

Trang hoàng đội quán

Quản trị đoàn

Hội đồng minh nghĩa

Tâm lý của đoàn sinh...

Bao nhiêu vấn đề tôi phải để ý suy xét.

Những cuộc đi này thật đã làm cho tôi khá hơn lên nhiều lắm.

Tôi tiến mãi, phải tiến mãi sao cho xứng đáng với công việc rèn dũa cho nước có vài chục thanh niên có Chí Khí.



LỜI NÓI SAU

Tập này, khi viết, nghĩ đến các anh đội trưởng, đội phó, lại nghĩ đến anh đoàn trưởng, phó đoàn, vì các anh cũng là đội trưởng trong đội “kiểu mẫu” mà mỗi đoàn khá đều có.

Những lời nói trong này phần nhiều là lọc ở trong các sách Hướng Đạo và sư phạm, không phải là của riêng người viết, mà cũng có khi không nói hết, là để anh em suy nghĩ thêm.

Lại để trống mấy trang sau để anh em suy xét được điều gì thì ghi vào.

Viết xong, gửi tặng anh Đội trưởng và ân cần mong mỏi ở anh.

Anh đội trưởng,

Anh phải cả quyết nhận lấy trách nhiệm của anh, đừng mũi chịu sào, cứng cáp mà đưa dắt anh em.

Tôi cũng biết có nhiều lúc anh phải nản, những lúc ấy, anh nghĩ đến tương lai tốt đẹp mà chúng ta có thể đem đến cho nước non, cho xã hội, thì anh lại khăng khái dấn mình vào việc đem chí khí mà thắng.

Cũng có nhiều khi những điều trông thấy làm cho anh phải buồn. Anh sẵn có tấm lòng “yêu” không bờ bến, anh đem lòng yêu bao la tất cả anh em, cả nhân loại, lòng yêu hóa người.

Anh là tấm gương sáng, trên đường đi dắt anh em.

Anh phải làm được.

ĐIỀU GHI

